

BỘ XÂY DỰNG
TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG HÀ NỘI - CTCP

THÔNG TIN TÓM TẮT
VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG



TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG HÀ NỘI – CTCP

(0100106338 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/05/1996 và thay đổi lần thứ 10 ngày 15/08/2014)

Địa chỉ: Số 57 Quang Trung, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội, Việt Nam

Số điện thoại: (84 4) 3943 9063 Fax: (84 4) 3943 9521

Website: www.hancorp.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Ông Dương Ngọc Quang

Số điện thoại: 0913238984

Fax: (+84.4) 39439521

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	4
1. Thông tin doanh nghiệp	4
2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:.....	9
3. Cơ cấu tổ chức công ty.....	12
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.....	16
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch:	17
6. Hoạt động kinh doanh	20
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:	29
8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành:.....	32
9. Chính sách đối với người lao động	34
10. Chính sách cổ tức	36
11. Tình hình hoạt động tài chính	36
12. Tài sản	39
13. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo:	40
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch.	41
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	41
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:.....	44
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	44
1. Thành viên Hội đồng quản trị	44
2. Thành viên Ban Giám đốc/ Ban Tổng Giám đốc.....	54
3. Thành viên Ban Kiểm soát.....	59
4. Kế toán trưởng:	63
5. Kế hoạch tăng cường quản trị	63

DANH MỤC BẢNG BIỂU


Bảng 1: Danh sách ngành nghề kinh doanh	4
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty	16
Bảng 3: Cơ cấu cổ đông (tính đến ngày 12/01/2015).....	16
Bảng 4: Danh sách các đơn vị thành viên của Tổng công ty	17
Bảng 5: Lĩnh vực xây dựng chính của Tổng công ty	20
Bảng 6: Các công trình tiêu biểu Tổng công ty tham gia xây lắp	22
Bảng 7: Một số dự án đã và đang triển khai của HANCORP	23
Bảng 8: Tình hình thoái vốn của Tổng công ty từ sau cổ phần hoá.....	26
Bảng 9: Cơ cấu doanh thu và thu nhập trong 3 năm gần nhất.....	26
Bảng 10: Kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng công ty Xây dựng Hà Nội năm 2012-2013	29
Bảng 11: Số lượng người lao động trong công ty tính đến ngày 31/12/2014	34
Bảng 12: Các chỉ tiêu tài chính cơ bản.....	36
Bảng 13: Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh	37
Bảng 14: Cơ cấu đất đai Tổng công ty Xây dựng Hà Nội hiện đang quản lý	39
Bảng 15: Giá trị tài sản cố định tại ngày 31/12/2013	39
Bảng 16: Kế hoạch sản xuất kinh doanh các năm tiếp theo	40

DANH MỤC THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

- CTCP : Công ty cổ phần
- Tổng công ty : Tổng công ty xây dựng Hà Nội – CTCP
Hancorp
- BCTC : Báo cáo tài chính

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên tiếng Việt : Tổng công ty Xây dựng Hà Nội - CTCP
- Tên giao dịch quốc tế : Hanoi Construction Corporation JSC
- Địa chỉ giao dịch : Số 57 Quang Trung, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại : (84 4) 3943 9063
- Fax : (84 4) 3943 9521
- Website : www.hancorp.vn
- Logo : 
- Giấy CNĐKKD : 0100106338 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/05/1996 và thay đổi lần thứ 10 ngày 15/08/2014
- Vốn điều lệ : 1.410.480.000.000 đồng
(Một nghìn bốn trăm mười tỷ bốn trăm tám mươi triệu đồng)

- Ngành nghề sản xuất kinh doanh: theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106000907 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/5/1996, thay đổi lần thứ 10 số 0100106338 ngày 15/08/2014, ngành nghề đăng ký kinh doanh hiện tại của Tổng công ty Xây dựng Hà Nội bao gồm:

Bảng 1: Danh sách ngành nghề kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Xây dựng nhà các loại	4100 (chính)
2	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210

STT	Tên ngành	Mã ngành
3	Xây dựng công trình công ích, chi tiết: Xây dựng mạng lưới truyền năng lượng và viễn thông; - Xây dựng đường ống và hệ thống nước như: + Hệ thống tưới tiêu (kênh); + Các bể chứa. - Xây dựng các công trình của: + Hệ thống nước thải; + Nhà máy xử lý nước thải; + Các trạm bơm; + Nhà máy năng lượng. - Khoan nguồn nước	4220
4	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
5	Lắp đặt hệ thống điện, chi tiết: Lắp đặt thiết bị phòng cháy và chữa cháy	4321
6	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí	4322
7	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
8	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
9	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
10	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
11	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
12	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
13	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
14	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu, chi tiết: - Sản xuất bột đá, đá mài hoặc đá đánh bóng và các sản phẩm tự nhiên, nhân tạo bao gồm sản phẩm kết dính trên nền xốp; - Sản xuất sợi và tấm dệt khoáng phi kim, quần áo, mũ, giày dép, giấy, dây bện, dây thừng...	2399

STT	Tên ngành	Mã ngành
	<ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất các nguyên liệu mài và các đồ khung lắp, khung của các sản phẩm đó với nguyên liệu khoáng hoặc xen lu lô; - Sản xuất vật liệu cách âm khoáng như: sản xuất len xỉ, len đá, len khoáng tương tự, chất khoáng bón cây, đất sét và các nguyên liệu cách âm, cách nhiệt, thẩm ẩm; - Sản xuất các sản phẩm từ khoáng khác như: mica và các sản phẩm từ mica, than bùn, than chì (không phải sản phẩm điện); - Sản xuất các sản phẩm từ atphát và nguyên liệu tương tự, ví dụ chất dính atphat, xỉ than; - Sợi các bon và graphit và các sản phẩm từ sợi các bon (trừ các thiết bị điện). 	
15	Khai thác quặng sắt	0710
16	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
17	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
18	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
19	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
20	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	3510
21	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) 	4659
22	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
23	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày, chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> - Khách sạn; - Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày. 	5511

STT	Tên ngành	Mã ngành
24	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
25	Cung ứng và quản lý nguồn lao động, chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài	7830
26	Hoạt động thiết kế chuyên dụng, chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
27	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	6619
28	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
29	Hoạt động thể thao khác Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ thể thao	9319
30	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, chi tiết: - Kinh doanh bất động sản; - Quản lý vận hành nhà chung cư.	6810
31	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí, chi tiết: Kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí (trừ hoạt động của sàn nhảy)	9000
32	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: kinh doanh vật liệu xây dựng	4663
33	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: xuất nhập khẩu các mặt hàng Tổng công ty kinh doanh	8299
34	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu, chi tiết: kinh doanh phương tiện phòng cháy và chữa cháy	4699
35	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu, chi tiết: kinh doanh phương tiện phòng cháy và chữa cháy	

STT	Tên ngành	Mã ngành
36	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan, chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu (không bao gồm tư vấn xác định giá gói thầu, giá hợp đồng xây dựng) - Lập dự án đầu tư xây dựng công trình (không bao gồm lập dự toán, tổng dự toán và chi phí đầu tư xây dựng công trình); - Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình (không bao gồm quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình); - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng công nghiệp; - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình. <p>(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)</p>	7110
37	Phá dỡ	4311
38	<p>Chuẩn bị mặt bằng</p> <p>(không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)</p>	4312
39	Giáo dục mầm non	8510
40	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
41	<p>Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động</p> <p>(không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)</p>	5610
42	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới ...)	5621
43	<p>Dịch vụ ăn uống khác</p> <p>Chi tiết: Phục vụ tiệc hội nghị, tiệc gia đình, đám cưới, phục vụ ăn uống cho các sự kiện thể thao</p>	5629
44	<p>Dịch vụ phục vụ đồ uống</p> <p>(Không bao gồm kinh doanh quán bar);</p>	5630

STT	Tên ngành	Mã ngành
45	Bán buôn đồ uống	4633
46	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
47	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ thuốc lá ngoại)	4711
48	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
49	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
50	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
51	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
52	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
53	Bán buôn thực phẩm	4632
54	Dịch vụ đóng gói	8292
55	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: - Hoạt động của các bến, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hoá; - Hoạt động quản lý bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy; - Lai dắt, cứu hộ đường bộ. (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	5221

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

Tổng công ty Xây dựng Hà Nội là doanh nghiệp Nhà nước thuộc Bộ Xây dựng được thành lập theo Quyết định số 324/BXD-TCCB ngày 11/12/1982 trên cơ sở hợp nhất 05 đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng về Tổng công ty gồm: Công ty Xây dựng số 1, Công ty Xây dựng số 3, Công ty Xây dựng số 11, Nhà máy Bê tông đúc sẵn Hà Nội, Xí nghiệp Mộc Bạch Đằng.

- Ngày 20/11/1995, Tổng công ty được thành lập lại theo Quyết định số 990/BXD-TCLĐ của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và hoạt động theo mô hình như sau:

Cơ cấu quản lý, điều hành	Cơ cấu tổ chức Sản xuất- Kinh doanh
Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát Tổng giám đốc và bộ máy giúp việc	17 đơn vị hạch toán kinh tế độc lập 01 đơn vị phụ thuộc hạch toán nội bộ 01 đơn vị sự nghiệp và 06 doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty Xây dựng Hà Nội

- Ngày 12/01/2007 theo Quyết định số 50/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Tổng công ty chuyển sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.

- Ngày 05/7/2007 Bộ trưởng Bộ Xây dựng có Quyết định số 976/QĐ-BXD về việc phê duyệt Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Xây dựng Hà Nội và hoạt động theo mô hình như sau:

Cơ cấu quản lý, điều hành	Cơ cấu tổ chức Sản xuất- Kinh doanh
Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tổng giám đốc, Các phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Bộ máy giúp việc gồm các phòng ban chuyên môn, nghiệp vụ	05 đơn vị trực thuộc 03 đơn vị sự nghiệp 19 công ty con và 09 công ty liên kết

- Ngày 30/6/2010 theo Quyết định số 152/HUD-HĐTV của Hội đồng thành viên Tập đoàn Phát triển nhà và đô thị Việt Nam chuyển Công ty mẹ – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

Cơ cấu quản lý, điều hành	Cơ cấu tổ chức Sản xuất- Kinh doanh
Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp	05 đơn vị trực thuộc 03 đơn vị sự nghiệp

luật	06 công ty con và
Kiểm soát viên do Hội đồng thành viên Tập đoàn Phát triển nhà và Đô thị bổ nhiệm	27 công ty liên kết, liên doanh.

- Ngày 23/11/2012, Tổng công ty Xây dựng Hà Nội chính thức được chuyển giao về Bộ Xây dựng theo Quyết định số 1428/QĐ-TTg ngày 02/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ kết thúc thí điểm hình thành Tập đoàn Công nghiệp xây dựng Việt Nam và Tập đoàn Phát triển nhà và đô thị Việt Nam.

- Ngày 06/01/2014, Quyết định số 28/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cổ phần hóa và chuyển Tổng công ty Xây dựng Hà Nội thành công ty cổ phần. Tổng công ty đã thực hiện bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng vào ngày 10/03/2014 và tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Tổng công ty Xây dựng Hà Nội - CTCP vào ngày 30/07/2014

- Ngày 15/08/2014, Tổng công ty đã chính thức chuyển đổi sang hình thức hoạt động công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 0100106338 đăng ký lần đầu ngày 17/05/1996, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 15/08/2014 với số vốn điều lệ là 1.410.480.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một nghìn bốn trăm mười tỷ bốn trăm tám mươi triệu đồng*).

- Với bề dày hơn 50 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, Tổng công ty xây dựng Hà Nội (HANCORP) đã trở thành một trong những tổng công ty xây dựng hàng đầu tại Việt Nam được tín nhiệm với nhiều thành tích được ghi nhận.

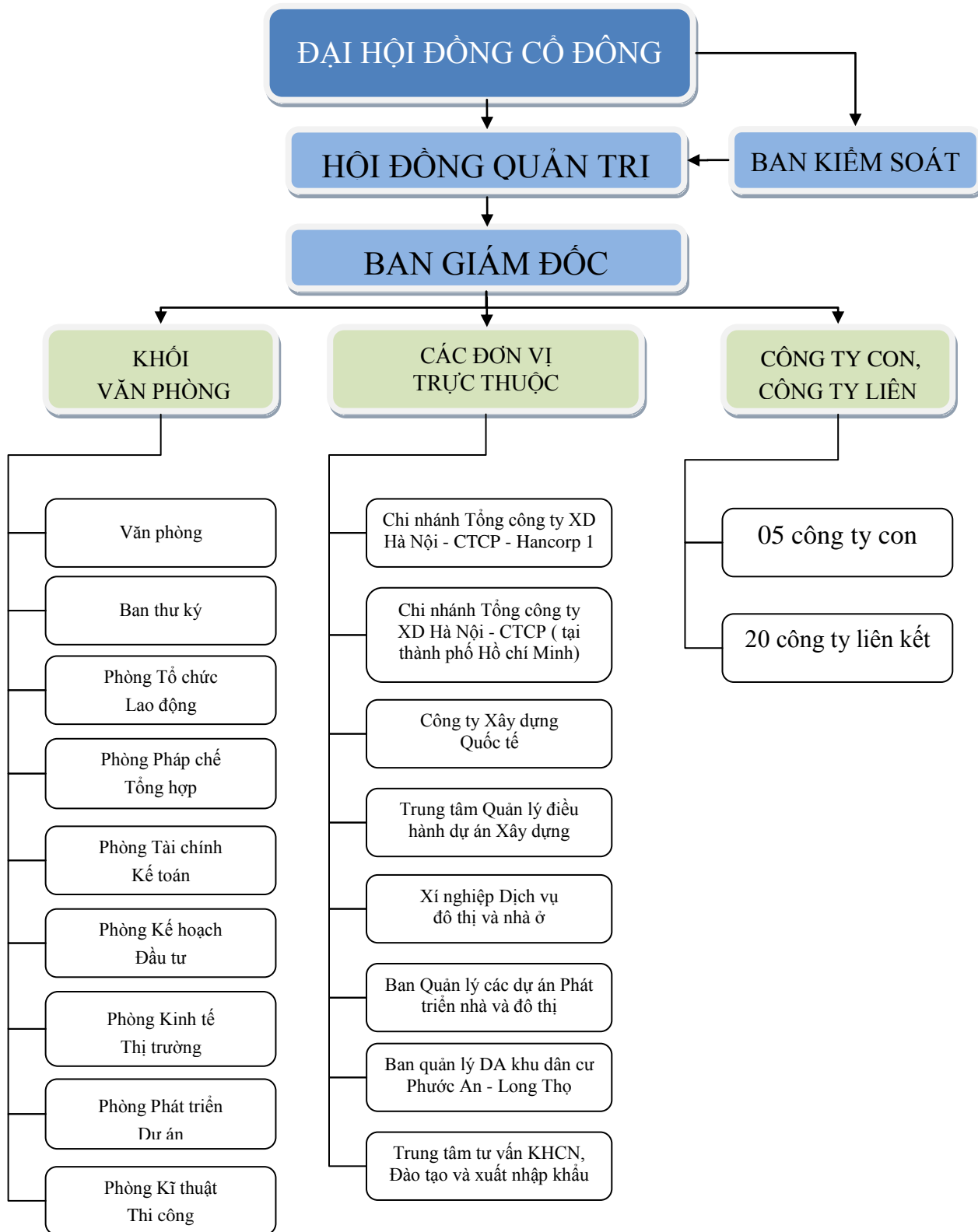
Năm 1995	Huân chương lao động hạng I
Năm 2002	Huân chương độc lập hạng III
Năm 2004	Huân chương độc lập hạng II
Năm 2009	Huân chương độc lập hạng I

Và nhiều bằng khen, cờ thi đua khác của Chính phủ và Bộ Xây dựng trao tặng.

- Kể từ khi hoàn thành công tác cổ phần hoá và chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, Tổng công ty không tăng vốn điều lệ cũng như vốn góp của cổ đông.

3. Cơ cấu tổ chức công ty

Hình 1: Cơ cấu tổ chức của Công ty mẹ - Tổng Công ty Xây Dựng Hà Nội - CTCP



Nguồn: Hancorp

Chức năng, nhiệm vụ các phòng ban

Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty cổ phần.

Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty do ĐHĐCĐ bầu ra, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty.

Tổng giám đốc: Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Công ty mẹ - Tổng công ty là đơn vị đầu mối tổ chức vận hành và quản lý các đơn vị thành viên cũng như hoạt động chung của toàn Tổng công ty. Dưới đây là một số chức năng nhiệm vụ chính của các phòng ban tại Công ty mẹ - Tổng công ty Xây dựng Hà Nội:

Văn phòng Tổng công ty

Có chức năng tham mưu, giúp việc cho Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Tổng công ty trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ trên một số mặt công tác như văn thư, lưu trữ, hành chính, thông tin, y tế và các công tác quản trị như quản lý việc sử dụng, cho thuê tòa nhà 57 Quang Trung – Hà Nội, quản lý điều động bố trí xe đi công tác, mua sắm các thiết bị, phương tiện phục vụ làm việc cho cán bộ công nhân viên cơ quan Tổng công ty.

Ban Thư ký Tổng công ty

Ban thư ký Tổng công ty có chức năng chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại Hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát; Tư vấn về thủ tục các cuộc họp; Tham dự các cuộc họp; Đảm bảo các

ngiht quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với Pháp luật; Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao các biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Phòng Pháp chế - Tổng hợp

- Tham mưu giúp việc cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.
- Xây dựng các văn bản, quy chế nội bộ Tổng công ty, kiểm tra, giám sát thực hiện các văn bản quy định nội bộ của Tổng công ty.
- Phối hợp với các phòng ban Tổng công ty xây dựng các quy định, định mức, tiêu chuẩn nội bộ, soạn thảo các hợp đồng kinh tế.
- Hệ thống hóa các văn bản pháp luật phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, quản lý việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của Tổng công ty.
- Tư vấn pháp lý cho phòng ban chức năng và đơn vị thành viên của Tổng công ty.

Phòng Tổ chức – Lao động

Phòng Tổ chức – Lao động có chức năng tham mưu giúp việc cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ: tổ chức cán bộ, tổ chức quản lý, tổ chức sản xuất kinh doanh, lao động tiền lương, thi đua khen thưởng và kỷ luật, công tác đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, công tác xuất khẩu lao động ..., công tác thanh tra, kiểm tra giải quyết khiếu nại, tố cáo ..., công tác bảo vệ quân sự và công tác đổi mới phát triển doanh nghiệp.

Phòng Tài chính Kế toán

Phòng Tài chính - Kế toán có chức năng tham mưu giúp việc cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc để triển khai tổ chức, thực hiện toàn bộ công tác tài chính kế toán và hạch toán kinh tế ở toàn Tổng công ty, đồng thời kiểm tra, kiểm soát mọi hoạt động kinh tế tài chính của Tổng công ty theo điều lệ của Tổng công ty và pháp luật Nhà nước.

Phòng Phát triển dự án

Phòng Phát triển dự án có chức năng tham mưu giúp việc cho Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc để triển khai, hướng dẫn và kiểm tra trong các lĩnh vực: tìm kiếm dự án mới, quản lý các dự án phát triển đô thị, dự án phát triển hạ tầng, kinh doanh bất động sản do Tổng công ty làm chủ đầu tư và một số chức năng nhiệm vụ khác khi được Tổng giám đốc giao.

Phòng Kinh tế Thị trường

Phòng Kinh tế thị trường có chức năng tham mưu giúp việc cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc để triển khai chỉ đạo hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện về lĩnh vực tiếp thị, kinh tế, các hợp đồng kinh tế với Tổng công ty .

Phòng Kỹ thuật thi công

Phòng Kỹ thuật thi công có chức năng nhiệm vụ tham mưu giúp việc cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc để triển khai chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn và kiểm tra giám sát của Tổng công ty đối với các đơn vị thành viên về: quản lý thi công, chất lượng công trình và sản phẩm xây dựng, quản lý thiết bị thi công, khoa học công nghệ và sáng kiến cải tiến, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, quy trình quy phạm kỹ thuật của ngành của Nhà nước liên quan đến ngành nghề sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

Thực hiện công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy và vệ sinh môi trường trong quá trình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty tới các đơn vị thành viên nhằm cải thiện điều kiện lao động, ngăn ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, bảo vệ sức khỏe người lao động và thực hiện các chế độ chính sách theo nội dung Bộ Luật Lao động và các văn bản pháp quy khác của Nhà nước về Bảo hộ lao động.

Phòng Kế hoạch Đầu tư

- Phòng Kế hoạch Đầu tư có chức năng, nhiệm vụ tham mưu giúp việc cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc để xây dựng và triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra trong các lĩnh vực: kế hoạch thống kê, quản lý liên doanh, giám sát đầu tư các dự án của Tổng công ty và các đơn vị thành viên theo quy định của Nhà nước, công tác quản lý các dự án đầu tư thiết bị, đầu tư phát triển công nghiệp, công nghiệp vật liệu xây dựng và đầu tư chương trình mục tiêu của hai trường trung cấp, quản lý công tác đất đai, trụ sở và nhà xưởng phục vụ sản xuất kinh doanh và một số nhiệm vụ khác.

- Là đầu mối thực hiện chế độ báo cáo về hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư cho các cơ quan có thẩm quyền; quản lý vốn đầu tư và tham mưu các cấp quản lý có liên quan về hoạt động của các công ty con, công ty liên kết.

Các ban điều hành thi công công trình xây dựng trọng điểm

Là đại diện cho Tổng công ty với tư cách tổng thầu tại các công trình xây dựng trọng điểm. Ban điều hành thi công có chức năng quản lý, giám sát tiến độ thi công, chất lượng công trình, xác nhận khối lượng xây lắp, thực hiện thanh/quyết toán với các nhà thầu phụ, nghiệm thu công trình với chủ đầu tư cũng như các chức năng nhiệm vụ khác được giao ...

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty

Tên cổ đông lớn	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % vốn điều lệ
BỘ XÂY DỰNG (Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)	37 Lê Đại Hành, Hà Nội	139.399.608	98,83%

Nguồn: Hancorp

- Tổng công ty không có cổ đông sáng lập.

Bảng 3: Cơ cấu cổ đông (tính đến ngày 18/03/2015)

TT	Loại cổ đông	Số lượng	Số cổ phần nắm giữ	% Tỷ lệ sở hữu / Vốn điều lệ
I	Cổ đông trong nước	286	141.048.000	100%
1	Tổ chức	1	139.399.608	98,83%
2	Cá nhân	285	1.648.392	1,17%

II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
1	Tổ chức	0	0	0
2	Cá nhân	0	0	0
	TỔNG CỘNG	286	141.048.000	100%

Nguồn: Hancorp

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch:

5.1. Công ty mẹ của Tổng công ty xây dựng Hà Nội, công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổng công ty xây dựng Hà Nội:

Không có

5.2. Công ty con của Tổng công ty xây dựng Hà Nội, công ty mà Tổng công ty xây dựng Hà Nội đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:

Tổng công ty hiện có 25 đơn vị thành viên, trong đó: có 05 công ty con Tổng công ty có vốn góp chi phối và 20 công ty liên kết.

Bảng 4: Danh sách các đơn vị thành viên của Tổng công ty

TT	Tên đơn vị	Vốn điều lệ (đồng)	Tỷ lệ góp vốn/ Vốn thực góp	Giá trị góp vốn (đồng)
I	Công ty con			
1	Công ty cổ phần Xây dựng số 1 Hà Nội	80.000.000.000	50,36%	58.766.838.000
2	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và xây dựng Tây Hồ	28.000.000.000	50,09%	14.025.800.000

3	Công ty cổ phần Xây dựng Hancorp 2	7.197.325.000	50,10%	3.706.000.000
4	Công ty cổ phần Thiết bị và Vật liệu xây dựng Hancorp	40.000.000.000	80,00%	32.000.000.000
5	Công ty cổ phần Hancorp	30.000.000.000	81,82%	9.000.000.000
II	Công ty liên kết			
1	Công ty Liên doanh Quốc tế Hồ Tây	230.736.000.000	25%	51.932.880.000
2	Công ty TNHH Liên doanh Xây dựng VIC	79.500.857.614	38,06%	16.366.410.404
3	Công ty cổ phần xi măng Mỹ Đức (*)	600.000.000.000	57,53%	149.555.309.131
4	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Quốc Tế VIGEB A	180.000.000.000	29,44%	66.276.227.500
5	Công ty cổ phần Đầu tư Xây Dựng Bất động sản Lanmak	70.000.000.000	27,00%	18.900.000.000
6	Công ty cổ phần Sahabak	260.000.000.000	21,75%	25.000.000.000
7	Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả	1.078.000.000.000	29,20%	175.218.750.000
8	Công ty cổ phần Lắp máy Điện nước và Xây dựng	30.000.000.000	30,00%	9.000.000.000
9	Công ty Cổ phần Đầu tư và	20.000.000.000	30,61%	6.054.750.000

BẢN TÓM TẮT THÔNG TIN CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG HÀ NỘI - CTCP



	Xây dựng số 34			
10	Công ty cổ phần Kinh doanh Vật tư và Xây dựng	25.000.000.000	27,58%	6.896.100.000
11	Công ty cổ phần Bạch Đằng	13.441.650.000	22,10%	2.970.600.000
12	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4	160.000.000.000	25,86%	44.800.950.000
13	Công ty cổ phần Tư vấn - Thiết kế - Xây dựng - Kinh doanh Nhà	5.125.000.000	36,00%	1.845.000.000
14	Công ty cổ phần Xây dựng số 2	30.000.000.000	28,07%	8.421.600.000
15	Công ty cổ phần Trung Đô	80.000.000.000	32,57%	32.630.130.000
16	Công ty cổ phần Bê tông Xây dựng Hà Nội	85.000.000.000	28,05%	23.841.000.000
17	Công ty cổ phần Thi Công Cơ giới Xây lắp	36.800.000.000	28,53%	10.500.000.000
18	Công ty cổ phần Xây dựng đô thị và khu công nghiệp	23.000.000.000	26,09%	6.000.000.000
19	Công ty cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh	80.000.000.000	39,33%	31.463.000.000
20	Công ty cổ phần Cơ khí và Xây dựng	9.500.000.000	29,95%	2.845.200.000

Nguồn: Tổng công ty Xây dựng Hà Nội, 2014

Ghi chú: Giá trị vốn góp vào công ty con, công ty liên kết là số thực góp của Hancorp.

(*) Tỷ lệ góp vốn của Tổng công Xây dựng Hà Nội tại Công ty cổ phần Xi măng Mỹ Đức trong bảng trên phản ánh số vốn thực góp tại thời điểm 31/12/2014. Tỷ lệ góp vốn theo số vốn cam kết góp của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Xi măng Mỹ Đức là 24%.

6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Sản phẩm dịch vụ chính

Tổng công ty đang hoạt động trên các lĩnh vực kinh doanh chính như sau:

- Xây dựng, thi công xây lắp
- Đầu tư bất động sản
- Đầu tư tài chính dài hạn

a. Hoạt động xây dựng

Tổng công ty Xây dựng Hà Nội đã phát triển trở thành một trong những đơn vị thi công xây dựng hàng đầu Việt Nam. Thương hiệu HANCORP gắn liền với các công trình quan trọng của quốc gia như lăng chủ tịch Hồ Chí Minh, bảo tàng Hồ Chí Minh, phòng họp Ban chấp hành Trung Ương Đảng, nhà làm việc của Văn phòng Quốc hội, cung văn hóa hữu nghị Việt – Xô, rạp xiếc trung ương, trung tâm hội nghị Quốc gia... và nhiều công trình dân dụng (trụ sở, văn phòng, khu đô thị, chung cư cao tầng.....), công trình công nghiệp (nhà máy, khu công nghiệp....), công trình hạ tầng kỹ thuật (đường, hệ thống cấp điện, cấp - thoát nước...) trên khắp các tỉnh thành trong cả nước.

Hoạt động thi công xây lắp được coi là hoạt động sản xuất kinh doanh chính, đóng góp phần lớn doanh thu cho Công ty mẹ - Tổng công ty, trong năm 2013-2014 Tổng công ty vẫn đang tiếp tục triển khai thi công và hoàn thành một số công trình khác với tổng giá trị hợp đồng lên đến 3.000 tỷ đồng, trong đó các lĩnh vực xây dựng chính của của Tổng công ty bao gồm:

Bảng 5: Lĩnh vực xây dựng chính của Tổng công ty

Xây dựng dân dụng	Xây dựng công nghiệp	Xây dựng cơ sở hạ tầng
Cơ quan trụ sở làm việc, trường	Công trình năng lượng,	Công trình giao

học, bệnh viện	đường dây và trạm điện	thông
Công trình văn hóa thể thao	Công trình công nghiệp vật liệu xây dựng	Hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị
Nhà ở, chung cư	Nhà máy trong khu công nghiệp	Công trình điện và đường dây, cấp thoát nước
Trung tâm thương mại, khách sạn, nhà ga, sân bay, trụ sở văn phòng các công ty, văn phòng công ty....		Công trình thủy lợi

Tiền thân là các tổ, đội, xí nghiệp xây dựng trong những năm đầu thành lập, đến nay hoạt động xây dựng của HANCORP đã hoàn thiện được cơ cấu tổ chức kinh doanh đồng bộ từ khâu tư vấn thiết kế, cung cấp nguyên vật liệu đầu vào thiết yếu, đầu tư máy móc thiết bị và nâng cao trình độ quản lý công trình, đào tạo tay nghề xây dựng của công nhân. Đến nay, với 25 đơn vị thành viên gồm các công ty con, công ty liên kết của HANCORP đã trưởng thành và phát triển độc lập, chủ động hơn trong kinh doanh thì Tổng công ty chỉ hỗ trợ về vấn đề thương hiệu, kỹ thuật, tìm kiếm và tham gia đấu thầu các dự án có quy mô lớn.

Bên cạnh đó, hoạt động xây dựng tại công ty mẹ cũng được đẩy mạnh và thực hiện trực tiếp qua các đơn vị sau:

- Trung tâm Quản lý điều hành dự án xây dựng
- Chi nhánh Tổng công ty Xây dựng Hà Nội tại thành phố Hồ Chí Minh
- Công ty Xây dựng Quốc tế
- Chi nhánh Tổng công ty Xây dựng Hà Nội - Hancorp 1
- 3 Ban điều hành dự án

Từ năm 1990 đến nay, Tổng công ty Xây dựng Hà Nội đã đạt được 7 cúp vàng Chất lượng, 194 huy chương vàng và bằng chất lượng cao cho các công trình và sản phẩm do Bộ Xây dựng và Bộ Khoa học công nghệ trao tặng, nằm trong Top 20 nhãn hiệu nổi tiếng Việt Nam. Các công trình khác của Tổng công ty đều được đánh giá cao

về chất lượng. Trong hoạt động xây lắp, Tổng công ty luôn đặt mục tiêu về chất lượng và tiến độ thi công lên hàng đầu, do đó số lượng và giá trị các công trình trúng thầu ngày càng tăng.

Nhờ giữ được thương hiệu và chất lượng các công trình xây dựng, trong thời gian gần đây số lượng các công trình có tính chất phức tạp trong thi công, các công trình lớn được Nhà nước chỉ định thầu đối với Tổng công ty ngày càng tăng. Doanh thu lĩnh vực xây dựng tăng trưởng bình quân 19%/năm từ 2007 trở lại đây.

Về quy mô thị trường: Tổng công ty triển khai nhiều dự án xây dựng trên cả nước nhưng tập trung vào thị trường tại Hà Nội và Hồ Chí Minh nơi có nhiều công trình có quy mô và vốn đầu tư lớn.

Bảng 6: Các công trình tiêu biểu Tổng công ty tham gia xây lắp

STT	Công trình	Vị trí	Giá trị hợp đồng (Tỷ đồng)
1	Nhà Quốc Hội và Hội trường Ba đình mới	Ba Đình - Hà Nội	727,00
2	Bệnh viện nhi Trung ương	Đống Đa - Hà Nội	1.126,00
3	Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu- Bến Tre	Tỉnh Bến Tre	118,00
4	Bệnh viện nhi Long An (Sở y tế Long An)	Tỉnh Long An	603,50
6	Đường sắt trên cao, gói thầu số 5	Quận Bắc Từ Liêm - Thành Phố Hà Nội	516,91
7	Khu KTX Sinh viên ĐHQG TP Hồ chí Minh	Thành phố Hồ Chí Minh	332,83
8	Trường ĐH Thủy Lợi	Tỉnh Hưng Yên	561,22
9	Trung tâm đào tạo cán bộ ngành Tài chính tại Tp Hồ Chí Minh	Thành phố Hồ Chí Minh	215,00

Nguồn: Hancorp

Tổng công ty cũng chú trọng đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, công nhân kỹ thuật chuyên ngành. Số lượng lao động của Tổng công ty và các đơn vị trực thuộc đến 31/12/2014 là 882 người trong đó số lượng lao động có trình độ đại học trở lên chiếm 29,1% tổng số lao động.

b. Hoạt động đầu tư bất động sản

Với kinh nghiệm và lợi thế có được từ lĩnh vực xây dựng, Tổng công ty đã có bước chuyển mình mạnh mẽ sang lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản. Đây được xem là một bước đi thành công khi đầu tư bất động sản chính là ngành đóng góp lớn nhất vào lợi nhuận của Tổng công ty những năm gần đây.

Xuất phát từ thế mạnh về thi công xây dựng trong mảng xây dựng dân dụng, Tổng công ty cũng định hướng tập trung đầu tư nhiều hơn vào phân khúc nhà cao tầng và khu đô thị. Các dự án của HANCORP chủ yếu nằm tại khu vực Hà Nội và một số tỉnh có xu thế đô thị hóa cao. Đối với các dự án khu đô thị thì chủ trương kinh doanh của HANCORP là thực hiện hoàn thiện hạ tầng sau đó chuyển giao một phần sang cho các đơn vị thứ cấp đầu tư và giữ lại một phần để tự phát triển kinh doanh.

Bảng 7: Một số dự án đã và đang triển khai của HANCORP

STT	Tên dự án	Vị trí	Tổng mức đầu tư (Tỷ đồng)	Tiến độ đầu tư
1	Tổ hợp nhà ở đa năng 28 tầng Làng Quốc tế Thăng Long	Cầu Giấy Hà Nội	1.098	100,0%
2	Khu Đoàn Ngoại giao			
	Khu nhà ở hỗn hợp N01-T8	Bắc Từ Liêm – Hà Nội	953,74	11,7%
	N01-T6 & T7	Bắc Từ Liêm – Hà Nội	2900	0,1%
	Khu CC2	Bắc Từ Liêm – Hà Nội	70,1	0,0%
	Khu CC3, CC4	Bắc Từ Liêm – Hà Nội	70,1	0,7%
	BT1 - BT6	Bắc Từ Liêm – Hà Nội	973,22	0,2%

	Khu nhà ở công vụ kết hợp thương mại N04A	Bắc Từ Liêm – Hà Nội	834,36	4,1%
	Khu nhà ở xã hội N01-NG, N02-NG	Bắc Từ Liêm – Hà Nội	677,78	0,1%
3	<i>Khu Dân cư Phước An - Long Thọ</i>			
	Nhà ở đơn vị số 2	Nhơn Trạch - Đồng Nai	341,5	4,3%
	Nhà ở đơn vị số 3	Nhơn Trạch - Đồng Nai	294,93	4,4%

Nguồn: Hancorp

Hiện tại mảng đầu tư dự án bất động sản đang được tổ chức quản lý trực tiếp tại Văn phòng Tổng công ty thông qua Phòng Phát triển dự án và Ban quản lý dự án.

Mặc dù đã tham gia vào hoạt động đầu tư bất động sản hơn 10 năm trước nhưng doanh thu và dòng tiền về HANCORP chủ yếu trong giai đoạn từ 2009 – 2011 là giai đoạn thuận lợi của thị trường bất động sản. Vì vậy, kết quả kinh doanh mảng bất động sản của HANCORP đạt kết quả tốt trong 3 năm này. Tại thời điểm hiện tại, các dự án hiện hữu đang triển khai của HANCORP chủ yếu thuộc phân khúc căn hộ nhà cao tầng và một số dự án nhà thấp tầng tập trung tại Khu Đoàn Ngoại giao ở Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Thị trường căn hộ nói chung và căn hộ tại Hà Nội nói riêng trong 3 năm gần đây đã chứng kiến khá nhiều biến động. Sự khó khăn trong thị trường đầu ra trong khi đặc thù của phân khúc căn hộ cao cấp và nhà cao tầng đòi hỏi việc đầu tư đã triển khai sẽ phải tiếp tục thực hiện cho đến khi hoàn thiện toàn bộ dự án mới. Do đó, Tổng công ty đang điều chỉnh giãn tiến độ cho các dự án này trong các năm sắp tới.

Phân khúc nhà thấp tầng, ít chịu ảnh hưởng hơn từ biến động xấu của thị trường. Tính thanh khoản vẫn duy trì được ở mức độ trung bình trong thời gian vừa qua đặc biệt với các dự án có vị trí tốt. Các dự án của HANCORP đa phần tập trung tại địa bàn Hà Nội và có vị trí khá đắc địa dự kiến vẫn là các dự án mang lại nguồn thu chính cho mảng bất động sản trong các năm tới.

c. Hoạt động đầu tư tài chính dài hạn

Hoạt động đầu tư tài chính dài hạn của HANCORP rất đa dạng, hiện tại Tổng công ty đang đầu tư tài chính dài hạn vào các công ty con, công ty liên doanh liên kết thuộc nhiều lĩnh vực: xây dựng, kinh doanh bất động sản, sản xuất công nghiệp, hạ tầng cơ sở... Cụ thể, hiện nay, HANCORP có vốn góp tại 25 đơn vị thành viên bao gồm 5 công ty con, 20 công ty liên doanh liên kết. Tổng giá trị vốn góp của Tổng công ty vào các khoản mục công ty con, công ty liên kết tại thời điểm 31/12/2013 là 1.165 tỷ đồng.

Hầu hết các công ty thành viên trên đều hoạt động trong lĩnh vực xây dựng. Trong đó các công ty có tên tuổi lớn trong ngành là Công ty cổ phần Xây dựng số 1, Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4, Công ty cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh... Tổng doanh thu xây lắp của nhóm công ty thành viên khoảng trên 7.000 tỷ đồng/năm.

Bên cạnh hoạt động cốt lõi là xây dựng, một số công ty có các hoạt động kinh doanh tại nhiều lĩnh vực khác như sản xuất vật liệu xây dựng với thương hiệu gạch granite Trung Đô của Công ty cổ phần Trung Đô, sản xuất bê tông tươi và sản phẩm bê tông đúc sẵn của Công ty cổ phần Bê tông Xây dựng Hà Nội, ...

Ngoài một số khoản mới đầu tư tại các công ty đang ở trong giai đoạn đầu tư chưa có hoạt động sản xuất kinh doanh, các khoản đầu tư tài chính của HANCORP tại các công ty con, công ty liên kết đều mang lại hiệu quả kinh tế với mức cổ tức bình quân hàng năm trước đây Tổng công ty nhận được khoảng 15%.

Bên cạnh hoạt động xây dựng truyền thống, một số đơn vị thành viên của HANCORP cũng đang tham gia vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản và đã ghi nhận doanh thu từ các dự án gồm có Công ty cổ phần Xây dựng số 1 Hà Nội, Công ty cổ phần Lắp máy Điện nước và Xây dựng, Công ty cổ phần Trung Đô, Công ty cổ phần Thi công cơ giới Xây lắp, Công ty cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh... Doanh thu từ hoạt động bất động sản đóng góp bình quân 8% doanh thu hợp nhất của Tổng Công ty hàng năm.

Các khoản đầu tư dài hạn của HANCORP vào các công ty liên doanh, liên kết chủ yếu là các khoản đầu tư vào các dự án hạ tầng dài hạn. Trong đó, khoản đầu tư có giá trị lớn nhất bao gồm: đầu tư vào Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Quốc tế VIGIBA, Công ty Cổ phần Xi măng Mỹ Đức, Công ty cổ phần đầu tư Xây dựng Phú Mỹ, Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện,... Tổng Công ty đã có kế hoạch thoái

vốn một số các khoản đầu tư dài hạn để tái cơ cấu nguồn vốn, bổ sung cho hoạt động kinh doanh cũng như góp vốn vào các công ty con hoạt động hiệu quả và có lĩnh vực sản xuất kinh doanh phù hợp với định hướng phát triển của Tổng công ty, đảm bảo tính tập trung trong việc hoạch định chính sách dài hạn và trong quản trị.

Bảng 8: Tình hình thoái vốn của Tổng công ty từ sau cổ phần hoá

TT	Tên công ty	Giá trị vốn góp trước thoái vốn	Tỷ lệ vốn góp thực tế	Giá trị thoái vốn thực tế	Giá trị vốn góp sau khi thoái vốn
1	CTCP Ngôi sao An Bình	77.000.000.000	14%	77.000.000.000	-
2	CTCP Đầu tư Đèo Cả	229.128.750.000	38,2%	53.910.000.000	175.218.750.000
3	CTCP Thủy điện Quế Phong	81.837.070.000	44,04%	81.837.070.000	-

Nguồn: Hancorp

6.2. Doanh thu từng nhóm sản phẩm/dịch vụ qua các năm

Doanh thu của Công ty mẹ - Tổng công ty Hancorp bao gồm các hoạt động (i) bán hàng hóa, (ii) dự án hạ tầng, (iii) cho thuê văn phòng và dịch vụ và (iv) hợp đồng xây dựng.

Cơ cấu doanh thu của Tổng công ty Hancorp trong từng lĩnh vực hoạt động qua các năm ghi nhận sự dịch chuyển và biến động đáng kể về tỷ trọng, cụ thể như sau:

Bảng 9: Cơ cấu doanh thu và thu nhập trong 3 năm gần nhất

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2011		Năm 2012		Năm 2013	
	Giá trị	%	Giá trị	%	Giá trị	%
1. Doanh thu thuần	1.670.616	94,44%	1.829.830	100%	1.752.381	96,8%
(i) Doanh thu hợp đồng xây dựng	1.201.867	67,94%	1.343.292	73%	1.292.340	71,4%

Chỉ tiêu	Năm 2011		Năm 2012		Năm 2013	
	Giá trị	%	Giá trị	%	Giá trị	%
(ii) Doanh thu dự án hạ tầng khu đô thị và nhà ở	452.296	25,57%	458.921	25%	428.659	23,7%
- Dự án Hạ tầng Đoàn ngoại giao	452.296	25,57%	(3.371)	0%	873	0,0%
- Dự án 28 tầng Làng Quốc tế Thăng Long	-	0,00%	441.173	24%	408.443	22,6%
- Biệt thự Làng Quốc tế Thăng Long	-	0,00%	21.118	1%	19.344	1,1%
(iii) Doanh thu cho thuê văn phòng và dịch vụ	16.300	0,92%	27.234	1%	30.730	1,7%
(iv) Doanh thu bán hàng hóa	153	0,01%	383	0%	652	0,0%
2. Doanh thu tài chính	85.262	4,82%	82.158	4%	47.808	2,6%
3. Thu nhập khác	13.042	0,74%	1.482	0%	1.135	0,1%
Tổng doanh thu	1.768.920	100%	1.829.841	100%	1.810.522	100%

Nguồn: BCTC Công ty mẹ đã được kiểm toán năm 2012, 2013 - Tổng công ty Xây dựng Hà Nội

Do ảnh hưởng của tình hình kinh tế trong nước, đầu tư công và đầu tư của các thành phần kinh tế xã hội giảm mạnh những năm gần đây nói chung và sự trầm lắng của thị trường bất động sản trong nước nói riêng, doanh thu của Tổng công ty ghi nhận giảm trong năm 2013 so với năm 2012 theo xu thế chung.

a. Doanh thu hợp đồng xây dựng

Thi công xây lắp các công trình là hoạt động kinh doanh chính, mang tính chất truyền thống của Tổng công ty, vì vậy doanh thu từ các hợp đồng xây dựng chiếm tỷ trọng chủ yếu trên cơ cấu tổng doanh thu của Hancorp, ở mức trên 71%-73% qua các năm.

Do chịu tác động của tình hình kinh tế khó khăn chung, doanh thu hợp đồng xây dựng của Tổng công ty giảm nhẹ trong năm 2013, chỉ đạt mức 1.292 tỷ đồng so với mức 1.343 tỷ đồng năm 2012.

b. Doanh thu dự án hạ tầng khu đô thị và nhà ở

Dự án đầu tư hạ tầng khu đô thị và nhà ở là một trong những hoạt động kinh doanh chính đem lại doanh thu lớn cho Tổng công ty. Từ năm 2011 đến 2013, doanh thu dự án hạ tầng liên tục chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu của Tổng công ty với tỷ trọng bình quân 3 năm khoảng 25% tổng doanh thu. Trong giai đoạn này, doanh thu từ dự án hạ tầng được đóng góp chủ yếu bởi dự án hạ tầng khu Đoàn ngoại giao và Dự án 28 tầng Làng Quốc tế Thăng Long. Riêng năm 2012, dự án Hạ tầng khu Đoàn ngoại giao ghi nhận giảm 3,4 tỷ đồng do điều chỉnh lại đơn giá đất so với ghi nhận ở những năm trước.

Trong các năm tiếp theo, Tổng công ty sẽ tập trung đầu tư tiếp vào các hạng mục và phân khu chức năng của dự án Đoàn ngoại giao như các khu công cộng, chung cư, biệt thự ... nhằm khai thác tiềm năng rất lớn của dự án với mục tiêu đẩy mạnh mảng đầu tư kinh doanh bất động sản.

c. Doanh thu cho thuê văn phòng và dịch vụ

Hoạt động kinh doanh cho thuê văn phòng và dịch vụ của Tổng công ty chủ yếu đến từ việc cho thuê văn phòng tại số 57 Quang Trung, Hà Nội và cung cấp dịch vụ tư vấn thiết kế, thi công, quản lý khu đô thị tại Làng Quốc tế Thăng Long. Tuy chỉ chiếm tỷ lệ nhỏ trên tổng doanh thu vào khoảng 1% - 2% năm 2011 đến nay, doanh thu cho mảng kinh doanh này đạt mức tăng trưởng nhanh do việc đưa vào khai thác thêm diện tích sàn văn phòng cho thuê tại làng Quốc tế Thăng Long và các dịch vụ phụ trợ khác tại khu đô thị này, cụ thể năm 2012 tăng là 67% so với năm 2011 và năm 2013 ghi nhận mức tăng 12,8% so với năm 2012 và doanh thu đạt trên 30,7 tỷ đồng.

d. Doanh thu tài chính

Doanh thu tài chính của Tổng công ty Hancorp bao gồm chủ yếu là cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư dài hạn, lãi tiền gửi, lãi trên khoản công nợ phải thu trả chậm của các đơn vị thành viên, và lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái đã thực hiện.

Năm 2012, doanh thu tài chính của HANCORP đạt trên 82 tỷ đồng tăng so với năm 2011 là 75 tỷ đồng, chủ yếu là do tăng khoản lãi tiền gửi. Năm 2013, cổ tức và lợi nhuận được chia của công ty đã giảm một nửa là lý do chính khiến cho doanh thu hoạt

động tài chính của công ty giảm so với năm 2012, đạt mức 47,8 tỷ đồng. Với khoản đầu tư tài chính dài hạn vào các công ty con, công ty liên doanh, liên kết và đầu tư dài hạn vào một số công ty khác lên tới khoảng 1.191 tỷ đồng trong năm 2013, doanh thu từ cổ tức và lợi nhuận sau thuế mà Tổng công ty nhận được vào khoảng trên 30 tỷ đồng, chiếm 62,9% cơ cấu doanh thu tài chính.

e. Thu nhập khác

Thu nhập khác của Tổng công ty bao gồm các khoản phí chuyển nhượng hợp đồng, lãi chậm trả các dự án, tiền điện nước các đơn vị thuê nhà và thưởng tiến độ và chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu doanh thu của Tổng công ty.

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:

7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm liền trước.

Bảng 10: Kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng công ty Xây dựng Hà Nội năm 2012-2013

Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính Công ty mẹ		Báo cáo tài chính hợp nhất	
	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2012	Năm 2013
Tổng giá trị tài sản	3.564.188	3.562.592	16.803.416	6.670.056
Vốn chủ sở hữu	904.577	906.436	1.128.115	961.073
Doanh thu thuần	1.829.830	1.752.381	9.530.733	3.566.255
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	51.269	29.805	27.395	-32.358
Lợi nhuận khác	-15.001	-2.558	25.559	64.529
Lợi nhuận trước thuế	36.267	27.247	53.770	32.171
Lợi nhuận sau thuế	26.192	10.104	-254	10.726
Lợi nhuận sau thuế thuộc cổ đông công ty mẹ	26.192	10.104	14.524	3.210
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân	2,9%	1,11%	-	1,12%

Nguồn: BCTC Công ty mẹ, Hợp nhất kiểm toán năm 2012, 2013 Tổng công ty xây dựng Hà Nội

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo

❖ Yếu tố bất lợi

- Trong vài năm trở lại đây, tình hình kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn, tốc độ tăng trưởng GDP năm 2012 đạt 5,03% giảm so với mức 5,89% năm 2011, sang năm 2013 và 2014 GDP tăng trưởng trở lại, đạt lần lượt 5,4% và 5,98% , cao hơn so với dự báo của nhiều nhà kinh tế và các tổ chức. Đi đôi với tốc độ tăng trưởng kinh tế là tình hình lạm phát tại Việt Nam diễn biến phức tạp với chỉ số giá tiêu dùng trong nước CPI có những năm tăng đột biến lên đến hai con số, tuy nhiên đến năm 2014, bằng nhiều chính sách kinh tế vĩ mô, tăng trưởng CPI đã được hạn chế ở mức 4,09%. Hơn nữa, hệ thống ngân hàng cũng đang phải trải qua giai đoạn khó khăn nhất sau một thời gian phát triển nóng với con số nợ xấu cao đòi hỏi một sự tái cấu trúc tổng thể và quyết liệt. Chính những yếu tố bất lợi và hậu quả của một thời gian dài tăng trưởng nóng và sự nói lỏng các chính sách tiền tệ đã tác động mạnh tới thị trường bất động sản gây mất đối giữa cung và cầu và gây khó khăn khi tiếp cận nguồn vốn cho khu vực bất động sản trong giai đoạn 2011 – 2013, là nguyên nhân của sự đình trệ trong ngành bất động sản, xây dựng trong thời gian vừa qua.

- Nằm trong lộ trình tái cấu trúc hệ thống ngân hàng nhằm giảm tỷ lệ nợ xấu đang ở mức cao, Ngân hàng Nhà nước đã ban hành nhiều quy định thắt chặt việc cho vay khu vực bất động sản dẫn đến nhu cầu nhà ở và khả năng thanh toán của khách hàng giảm đáng kể. Đồng thời, Tổng công ty cũng sẽ gặp khó khăn hơn để tiếp cận nguồn vốn huy động các dự án đã triển khai trong tương lai.

- Với chính sách cắt giảm đầu tư công nhằm giảm bớt sức ép lên Ngân sách Nhà nước, số lượng hợp đồng xây dựng các công trình lớn đem lại hiệu quả cao cho Tổng công ty sẽ giảm hơn so với những năm trước đây.

- Việc Tổng công ty và một số công ty con, công ty liên doanh, liên kết chuyển sang công ty cổ phần hoạt động theo Luật Doanh nghiệp bước đầu sẽ gặp nhiều lúng túng trong công tác quản lý điều hành, việc phân cấp quản lý sản xuất kinh doanh sẽ có nhiều hạn chế do thói quen áp dụng các quy định, quy chế của công ty nhà nước.

❖ Yếu tố thuận lợi

- Việt Nam là một nước đang trong giai đoạn phát triển với một thể chế chính trị được đánh giá ổn định và hệ thống cơ sở hạ tầng chưa được hoàn thiện và đang trong quá trình đầu tư xây dựng. Trong những năm gần đây, tuy chịu tác động mạnh của tình hình kinh tế khó khăn làm ảnh hưởng lớn đến tốc độ tăng trưởng GDP, thu nhập bình quân trên đầu người và tình trạng trầm lắng của thị trường bất động sản, Chính phủ Việt Nam đã kịp thời thực hiện các chính sách đồng bộ nhằm tháo gỡ những khó khăn đang diễn ra, đặc biệt chú trọng vào việc thúc đẩy hoạt động sản xuất, tái cấu trúc hệ thống ngân hàng và hồi phục thị trường bất động sản. Theo đánh giá của IMF, tổng sản phẩm quốc nội của Việt Nam năm 2014 được duy trì ở mức 5,9% cao hơn năm 2013 là 5,4%. Trong khi đó, thị trường bất động sản được đánh giá là có dấu hiệu ấm dần trong năm 2013 khi tín hiệu giao dịch mua bán có dấu hiệu gia tăng.

- Tổng công ty Xây dựng Hà Nội là một doanh nghiệp đã có hơn 50 năm thành lập với kinh nghiệm thực hiện các công trình trọng điểm của quốc gia với chất lượng cao và hoàn thành đúng tiến độ. Tổng công ty được biết đến trong ngành xây dựng là một trong những doanh nghiệp uy tín thuộc Bộ Xây dựng với đội ngũ cán bộ công nhân viên được đào tạo chuyên sâu và có kỹ thuật cao, hệ thống máy móc hiện đại tại các đơn vị, công ty thành viên. Chính những yếu tố đó đã tạo nên thương hiệu HANCORP uy tín trên thị trường và tạo nên lợi thế lớn về năng lực đấu thầu cạnh tranh các dự án trọng điểm của Nhà nước.

- Hiện tại, ngoài ngành nghề kinh doanh chính là hoạt động thi công xây lắp, Tổng công ty đang đầu tư, kinh doanh sang lĩnh vực bất động sản. Các dự án của Tổng công ty có vị trí chiến lược và có tiềm năng phát triển lớn khi nền kinh tế và thị trường bất động sản trong nước hồi phục trong những năm tiếp theo. Theo nghiên cứu của Bộ Xây dựng, từ nay đến năm 2020 dự báo nhu cầu xây mới nhà ở tại các đô thị mỗi năm khoảng 50 triệu m². Do vậy, xét về chiến lược dài hạn, nhu cầu nhà ở, đặc biệt là nhà ở chung cư là rất lớn và cũng là tiềm năng để thị trường bất động sản phát triển.

- Việc cổ phần hóa Tổng công ty Xây dựng Hà Nội nằm trong kế hoạch cổ phần hóa các doanh nghiệp Nhà nước thuộc Bộ Xây dựng nhằm tái cấu trúc và củng cố lại công tác quản lý điều hành, tăng cường hiệu quả đầu tư và thúc đẩy quá trình đổi mới Tổng công ty. Mặt khác, việc cổ phần hóa cũng sẽ góp phần cải thiện và đa dạng hóa hình thức huy động vốn đầu tư các dự án sắp tới. Đồng thời, Tổng công ty đã và đang hoàn thiện việc xây dựng chiến lược kinh doanh tập trung vào ngành nghề kinh doanh chính bao gồm hoạt động thi công xây lắp và đầu tư, kinh doanh bất động sản cùng với

lộ trình cơ cấu lại các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết rõ ràng.

8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành:

8.1. Vị thế của công ty trong ngành:

a. HANCORP là doanh nghiệp đầu ngành trong lĩnh vực xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, và hạ tầng kỹ thuật

Hình thành từ đầu những năm 80 của thế kỷ trước, trên cơ sở hợp nhất những công ty xây dựng và nhà máy bê tông đã hoạt động từ trước đó, Tổng công ty Xây dựng Hà Nội đã liên tục tham gia xây dựng vào các công trình lớn, trọng điểm của đất nước và được đánh giá là một trong những doanh nghiệp đầu ngành trong lĩnh vực thi công xây lắp các công trình dân dụng công nghiệp, hạ tầng, kỹ thuật ... Kể từ khi thành lập, Tổng công ty liên tục phát triển, mở rộng và đến thời điểm này vẫn giữ vững được vị trí của mình trên thị trường. Quy mô doanh thu xây lắp tính riêng Công ty mẹ luôn đạt trên 1.000 tỷ mỗi năm, tổng tài sản năm 2013 đạt trên 3.500 tỷ. Nếu tính hợp nhất Tổng công ty, tổng tài sản đạt xấp xỉ 6.700 tỷ, doanh thu 3.600 tỷ mỗi năm (tính trong 3 năm gần đây). Xét trên quy mô, chỉ có một số ít các tổng công ty Nhà nước khác có thể so sánh tương đương với HANCORP.

Tổng công ty đã ghi dấu ấn tại nhiều công trình trọng điểm quốc gia như nhà làm việc Văn phòng Quốc hội, Cung văn hóa hữu nghị Việt – Xô... Những công trình này đều không chỉ yêu cầu về tính kỹ thuật mà còn đòi hỏi tính thẩm mỹ cao và HANCORP luôn được chỉ định là tổng thầu cho những công trình trên.

Về kỹ thuật, HANCORP có thế mạnh lớn trong thi công nhà cao tầng và siêu cao tầng với nhiều tầng hầm. Tổng công ty là đơn vị duy nhất nắm giữ công nghệ thi công tường bê tông cốt thép cao bằng phương pháp cốp pha trượt, cốp pha leo. Một trong những thành công tiêu biểu, khẳng định vị thế của Tổng công ty trên thị trường là thi công tường nghiêng hình chóp cụt ngược tại Phòng họp chính nhà Quốc hội mới. Đây là kỹ thuật khó, chưa có doanh nghiệp nào khác có khả năng và từng áp dụng trong thi công.

Về ứng dụng công nghệ hiện đại trong thi công, HANCORP đã đưa các công nghệ bê tông cọc khoan nhồi, tường baret, thi công tầng hầm theo phương pháp Top-Down đều yêu cầu tính an toàn tuyệt đối, năng lực tổ chức thi công vững chắc. Vì vậy, với những thành công đã đạt được từ ứng dụng công nghệ vào hoạt động xây dựng,

HANCORP trở thành doanh nghiệp có uy tín và nhận được nhiều sự tin cậy của chủ đầu tư.

b. Đội ngũ nhân sự giàu kinh nghiệm quản lý và đội ngũ nhân công lành nghề

Tổng công ty có 882 nhân viên làm việc tại văn phòng Công ty mẹ và các đơn vị phụ thuộc trong đó 229 người (chiếm 29,14% tổng số lao động) có trình độ đại học và trên đại học, trên 30% người có từ 10 năm kinh nghiệm làm việc trở lên. Cụ thể, ban Tổng giám đốc có trung bình 24 năm kinh nghiệm làm việc. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Tổng công ty đã có liên tiếp 18 năm công tác tại Tổng công ty. Những con số trên cho thấy đội ngũ lãnh đạo nói riêng và tập thể lao động của Tổng công ty nói chung có năng lực chuyên môn cao cũng như kinh nghiệm làm việc dày dặn, đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và của thị trường.

c. Các đơn vị thành viên có ngành nghề kinh doanh đa dạng, hỗ trợ lẫn nhau

HANCORP có 25 đơn vị thành viên trong đó có 05 công ty con và 20 công ty liên kết điều hoạt động trong lĩnh vực vật liệu xây dựng, xây lắp, kiến trúc, đầu tư, bất động sản và các dự án công nghiệp trên khắp cả nước. Các đơn vị này đã hỗ trợ tích cực cho Tổng công ty về nguyên vật liệu, thi công xây lắp, đầu tư các dự án nói chung ... Nhờ sự tương hỗ lẫn nhau, toàn bộ các thành viên đã tạo dựng nên thương hiệu HANCORP uy tín trong lĩnh vực xây dựng và đầu tư dự án.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Mặc dù Việt Nam đang trải qua thời kỳ khó khăn với nhiều vấn đề liên quan đến nợ xấu của ngành ngân hàng và tình trạng đóng băng của thị trường bất động sản nhưng theo các dự báo của các tổ chức nghiên cứu lớn thì nền kinh tế Việt Nam sẽ vẫn tăng trưởng tập trung tại ba hoạt động chính là nông nghiệp, sản xuất và dịch vụ.

Trong bối cảnh chính sách thắt chặt tiền tệ và tăng trưởng xuất khẩu tại các thị trường truyền thống đã chậm lại, tốc độ tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2014 là 5,89%. Với diễn biến nói lỏng tín dụng cho khu vực bất động sản, các chính sách giảm lãi suất cho vay và huy động của Ngân hàng Nhà nước từ năm 2013, các doanh nghiệp có thể có thêm cơ hội phát triển đặc biệt là các doanh nghiệp trong lĩnh vực bất động sản và xây dựng trong nửa cuối năm 2014.

Bên cạnh đó, nhu cầu và tiềm năng phát triển của thị trường bất động sản và vật liệu xây dựng từ nay đến 2020 được đánh giá là rất lớn. Theo Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia, đến năm 2020, diện tích nhà ở bình quân sẽ phải đạt 25m² sàn/người. Tuy nhiên, khi so sánh mức độ tăng dân số đô thị năm 2020 dự báo xấp xỉ 45% tổng dân số (vào khoảng 43 triệu người) chủ yếu ở độ tuổi lập gia đình với chất lượng nhà ở hiện nay trên cả nước có thể thấy rằng nhu cầu về nhà ở là có thực và đa số người dân chưa thể tiếp cận được với mức giá hiện hành của các dự án bất động sản. Theo tính toán của Bộ Xây dựng, từ nay đến 2020 phải đảm bảo xây mới khoảng 50 triệu m² sàn nhà ở tại các đô thị mỗi năm. Điều này chứng tỏ trong dài hạn, nhu cầu về nhà ở đô thị vẫn còn rất lớn và đây là cơ hội và tiềm năng phát triển cho lĩnh vực bất động sản và thi công xây lắp.

Ngoài ra, cùng với sự gia tăng dân số và quy mô nền kinh tế, đầu tư hạ tầng sẽ phải là trọng điểm của kế hoạch phát triển đất nước, tạo tiền đề cho các ngành sản xuất kinh doanh. Đặc biệt, nhu cầu xây mới, nâng cấp các công trình công ích sẽ tăng cao một phần do nhu cầu ngày một nâng cao của con người, một phần khác do những công trình như điện, đường, trường học, bệnh viện, tòa nhà đã được xây dựng lâu năm, không còn đủ hiệu quả khả dụng phục vụ cho các hoạt động dân sinh, kinh tế

8.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới:

Với chiến lược phát triển sau cổ phần hóa nói chung và kế hoạch sản xuất kinh doanh nói riêng, nếu Tổng công ty chủ động bám sát các chỉ tiêu kế hoạch từng năm đặt ra, điều hành quyết liệt linh hoạt, có trọng điểm, chủ động ứng phó trước những biến động, hạn chế thấp nhất những ảnh hưởng tiêu cực và khai thác tốt cơ hội từ thị trường; phát huy tối đa năng lực hiện có thì kế hoạch kinh doanh của Tổng công ty là khả thi. Phương án đầu tư và chiến lược của doanh nghiệp phù hợp với định hướng của ngành, chính sách Nhà nước và xu thế chung của thế giới.

9. Chính sách đối với người lao động

❖ Số lượng người lao động trong công ty

Bảng 11: Số lượng người lao động trong công ty tính đến ngày 31/12/2014

Tiêu chí	Số lượng		
	Nam	Nữ	Tổng

I. Phân theo trình độ học vấn	654	228	882
1. Trên đại học	58	21	79
2. Đại học	97	81	178
3. Cao đẳng, trung cấp, công nhân lao động phổ thông	513	112	625
II. Phân theo phân công lao động			
1. Hội đồng quản trị/Ban Tổng Giám đốc	8	-	8
2. Lao động quản lý	42	3	45
3. Lao động trực tiếp	604	225	829

Nguồn: Hancorp

❖ **Mức lương bình quân:**

	Năm 2013	Năm 2014
Mức lương bình quân hàng tháng (đồng/ người)	5.727.000	5.394.000

❖ **Chính sách nguồn nhân lực**

- **Chính sách tuyển dụng:** Tuyển dụng cán bộ công nhân viên có trình độ chuyên môn cao, qua đào tạo đảm bảo hội tụ những yêu cầu về trình độ học vấn, năng lực công tác, phẩm chất đạo đức, khả năng làm việc theo nhóm, làm việc theo quy trình công việc phù hợp với các chức danh cần tuyển, ưu tiên tuyển dụng chuyên gia có trình độ cao trong các lĩnh vực xây dựng.
- **Chính sách đào tạo:** Tổng công ty có chính sách đào tạo cán bộ công nhân viên hàng năm nhằm đáp ứng với tốc độ phát triển của nền kinh tế và của Tổng công ty. Đặc biệt, chú trọng đào tạo cán bộ nhân viên có trình độ cao về kỹ năng quản lý, vận hành thiết bị, đào tạo nhân viên theo từng cấp độ phù hợp với lộ trình phát triển của nhân viên.
- **Chính sách đãi ngộ:** Đảm bảo chính sách đãi ngộ cho cán bộ công nhân viên công khai, công bằng, chính sách lương, thưởng gắn liền với hiệu quả công việc nhằm tạo động lực để cán bộ công nhân viên sáng tạo trong công việc, gắn bó lâu dài với công

ty, nâng cao tinh thần trách nhiệm và tạo tinh thần thi đua học hỏi, không bình quân chủ nghĩa, đa dạng hóa hình thức đãi ngộ và mở rộng đối tượng đãi ngộ liên quan đến các nhân viên có chuyên môn giỏi, trình độ cao.

10. Chính sách cổ tức

Năm	Tỷ lệ cổ tức trên Vốn điều lệ	Hình thức
2014 (*)	6%	Tiền mặt hoặc cổ phần

(*) Ghi chú: Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2014 ước tính dựa trên tỷ lệ cổ tức được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất của Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP.

Sau khi hoàn thành công tác cổ phần và chuyển đổi hình thức hoạt động sang hình thức công ty cổ phần, chính sách cổ tức hàng năm của Tổng công ty sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

11. Tình hình hoạt động tài chính

Bảng 12: Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp Nhất	
	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2012	Năm 2013
Tổng tài sản	3.564.188	3.562.592	16.803.416	6.670.056
Tài sản ngắn hạn	2.336.393	2.113.594	13.714.147	4.696.302
Tài sản dài hạn	1.227.795	1.448.998	3.089.268	1.973.754
Tổng nguồn vốn	3.564.188	3.562.592	16.803.416	6.670.056
Nợ phải trả	2.659.611	2.656.156	14.419.640	5.591.237
Nợ ngắn hạn	2.102.964	1.836.401	12.075.789	4.435.778
Nợ dài hạn	556.647	819.756	2.343.851	1.155.459
Vốn chủ sở hữu	904.550	906.379	1.128.115	951.111

Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp Nhất	
	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2012	Năm 2013
Nguồn kinh phí và quỹ khác	27	56	36.270	9.961
Lợi ích cổ đông thiểu số			125.660	117.746
Tổng doanh thu	1.829.830	1.752.381	9.530.733	3.566.255
Giá vốn hàng bán	1.750.415	1.676.140	8.977.778	3.428.964
Tổng chi phí gián tiếp khác	58.811	51.052	386.178	90.019
Lợi nhuận trước thuế	26.268	27.247	53.770	32.171
Lợi nhuận sau thuế	26.192	10.104	- 254	10.726

Nguồn: BCTC Công ty mẹ đã được kiểm toán năm 2012, 2013 - Tổng công ty Xây dựng Hà Nội

Tình hình tài chính tại Công ty mẹ - Tổng công ty không có nhiều biến động trong các năm qua với quy mô tài sản ngắn hạn chiếm xấp xỉ 60% tổng tài sản. Về nguồn vốn kinh doanh, nợ phải trả chiếm 75% cơ cấu tổng nguồn vốn của Hancorp, trong đó, nợ ngắn hạn chiếm tỷ trọng cao nhất, từ 70% đến 80% tổng nợ phải trả. Nguồn vốn chủ sở hữu tài trợ cho 25% nguồn vốn kinh doanh của Tổng công ty.

Đối với Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty hợp nhất, quy mô Tổng tài sản có sự giảm mạnh từ năm 2012 sang năm 2013 do thay đổi số công ty được hợp nhất trong báo cáo tài chính trong năm 2013 (15 công ty được hợp nhất trong BCTC hợp nhất năm 2012 được điều chỉnh thành công ty liên kết trong BCTC hợp nhất năm 2013 theo điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty xây dựng Hà Nội được phê duyệt tạm thời tại quyết định số 1156/QĐ-BXD ngày 24/12/2012 của Bộ Xây dựng). Do đó, quy mô Tổng tài sản của Tổng công ty cũng như kết quả doanh thu, lợi nhuận thay đổi đáng kể. Tính đến 31/12/2013, tài sản ngắn hạn chiếm đến 70% cơ cấu tài sản Tổng công ty hợp nhất trong khi đó nguồn vốn chủ sở hữu chỉ chiếm 14% cơ cấu nguồn vốn. Nợ ngắn hạn chiếm 67% tổng nguồn vốn, tài trợ phần lớn hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các công ty con.

Bảng 13: Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Công ty Mẹ		Hợp Nhất	
	2012	2013	2012	2013
Khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,11	1,15	1,14	1,06
Hệ số thanh toán nhanh	0,79	0,95	0,51	0,62
Cơ cấu vốn				
Hệ số nợ vay/Tổng tài sản	0,12	0,13	0,23	0,17
Hệ số nợ vay/ Vốn chủ sở hữu	2,94	2,93	12,78	5,88
Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	0,75	0,75	0,86	0,84
Năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho	1,68	3,21	1,20	0,72
Vòng quay tổng tài sản	0,44	0,49	0,58	0,30
Khả năng sinh lời				
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,43%	0,58%	n/a	0,30%
Lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	2,80%	1,70%	0,30%	n/a
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	2,90%	1,11%	-0,02%	1,13%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,73%	0,28%	0,00%	0,16%

Nguồn: BCTC Công ty mẹ đã được kiểm toán năm 2012, 2013 - Tổng công ty Xây dựng Hà Nội

Tổng công ty có khả năng thanh toán ngắn hạn khá tốt và ổn định với hệ số thanh toán ngắn hạn ở mức trên dưới 1,1 lần. Nợ phải trả chiếm từ 75% đến 85% Tổng tài sản, nhưng nợ vay chỉ chiếm tỷ lệ khoảng từ 10 đến 15% Tổng tài sản. Như vậy, Tổng công ty đang tận dụng khá tốt nguồn vốn lưu động trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình và vẫn đảm bảo khả năng trả nợ.

Do tình hình thị trường bất động sản những năm qua có nhiều khó khăn, biên lợi nhuận của Tổng công ty khá mỏng và có dấu hiệu giảm sút nhẹ trong giai đoạn chuyển giao sang công ty cổ phần. Mặc dù Tổng công ty vẫn đảm bảo khả năng thanh toán các khoản vay, tỷ trọng nợ vay tương đối cao cũng góp phần làm thu hẹp biên lợi nhuận của Tổng công ty trong giai đoạn vừa qua.

12. Tài sản

12.1. Đất đai

Tổng công ty Xây dựng Hà Nội đang quản lý tổng diện tích đất là 2.155.261,71 m², trong đó:

Bảng 14: Cơ cấu đất đai Tổng công ty Xây dựng Hà Nội hiện đang quản lý

Phân loại đất	Diện tích (m²)	Tỷ lệ
Đất được Nhà nước giao	1.005.146,21	46.64%
<i>Đất được giao sử dụng lâu dài có thu tiền sử dụng đất</i>	<i>84.559,40</i>	<i>3.92%</i>
<i>Đất được giao không thu tiền sử dụng đất</i>	<i>920.586,81</i>	<i>42.71%</i>
Đất được Nhà nước cho thuê trả hàng năm	74.211,00	3.44%
Đất khác	94	~0%
Đất đã bị chuyển nhượng/ thu hồi	1.075.810,50	49.92%
Tổng cộng	2.155.261,71	

Nguồn: Tổng công ty Xây dựng Hà Nội

Phần diện tích đất thuộc quyền khai thác, quản lý sử dụng và theo dõi còn lại của Tổng công ty là 1.079.451,21 m².

12.2. Tài sản cố định

Bảng 15: Giá trị tài sản cố định tại ngày 31/12/2013

	Nguyên giá	Giá trị hao	Giá trị còn
--	-------------------	--------------------	--------------------

		mòn lũy kế	lại
Tài sản cố định hữu hình	304.124	(150.605)	153.520
Tài sản cố định thuê tài chính	-	-	-
Tài sản cố định vô hình	37.545	(624.436)	36.921
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	-	-	289.476
Tổng cộng	341.669	(775.041)	479.917

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013, Tổng công ty xây dựng Hà Nội

13. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo:

Bảng 16: Kế hoạch sản xuất kinh doanh các năm tiếp theo

	2014	2015	2016	2017	2018
1. Kế hoạch đầu tư	1.341	1.903	2.334	1.910	1.346
- Đầu tư các dự án phát triển nhà và khu đô thị	1.136	2.144	2.314	1.890	1.326
- Tiền Nhà nước trả hạ tầng khu đại sứ quán để bù trừ tiền quyền sử dụng đất	-	(300)	-	-	-
- Đầu tư các dự án phát triển hạ tầng kỹ thuật	189	40			
- Đầu tư các dự án mua sắm thiết bị thi công	10	10	10	10	10
2. Vốn điều lệ	1.900	1.900	1.900	1.900	1.900
3. Tổng số lao động (người)	374	385	392	431	447
4. Tổng quỹ lương	29,587	31,836	33,869	39,049	42,912
5. Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	5,30	6,90	7,20	7,55	8,00
6. Tổng doanh thu	1.872	3.040	3.476	3.956	5.884
7. Tổng chi phí	1.620	2.750	3.162	3.630	5.522

	2014	2015	2016	2017	2018
8. Lợi nhuận trước thuế	166	205	228	242	277
9. Lợi nhuận sau thuế	136	167	190	202	231
10. Phân bổ các quỹ	20	25	28	30	35
11. Tỷ lệ chi trả	6 %	7%	8%	9%	10%
12. Cổ tức chi trả	114	133	152	171	196
13. Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu	7,18%	8,78%	9,99%	10,62%	12,16%
14. Thu nhập trên 01 cổ phần (EPS) (đồng/cổ phần)	718	878	999	1.062	1.216

Nguồn: Tổng công ty Xây dựng Hà Nội

Cơ sở để xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh là các dự án đã được Tổng công ty phê duyệt và trên thực tế đã được triển khai thực hiện nhằm đảm bảo tính khả thi của kế hoạch sản xuất kinh doanh sau cổ phần hóa của Tổng công ty.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch

Không có

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Chiến lược phát triển kinh doanh trong lĩnh vực xây dựng, thi công của Tổng công ty Xây dựng Hà Nội trong thời gian tới sẽ là tập trung vào nâng cao chất lượng, kỹ thuật thi công, tăng cường đội ngũ cán bộ công nhân chuyên nghiệp cao được tổ chức tốt và sử dụng thành thạo nhiều công nghệ tiên tiến như: cọc khoan nhồi, tường Barrete, cốp pha trượt, cốp pha leo, table form, sàn bóng, cốt pha định hình aluminum, bê tông khối lớn, sàn tường 3D, kết cấu bê tông thép hình hỗn hợp, nhà thông minh,... để củng cố vị trí là một trong những doanh nghiệp đầu ngành thực hiện các dự án trọng điểm quốc gia đòi hỏi kỹ thuật cao, quy chuẩn xây dựng và quản lý dự án hết sức nghiêm ngặt.

Ngoài thế mạnh hoạt động sản xuất xây lắp, Tổng công ty Hancorp được biết đến là doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực BĐS. Định hướng trong thời gian tới của công ty sẽ tập trung nhiều hơn vào phân khúc nhà cao tầng và KĐT. Các dự án của Hancorp chủ yếu nằm tại khu vực Hà nội và một số tỉnh có xu thế đô thị hóa cao.

Để thực hiện được những mục tiêu, định hướng đã được đề ra, trước hết Ban Giám đốc xác định những mục tiêu đó phải phù hợp với tiềm lực vốn có của Tổng Công ty sau đó đề ra những phương án cụ thể cho từng lĩnh vực:

Lĩnh vực xây dựng

- Với chức năng là Công ty mẹ, Tổng công ty chủ động hơn trong việc tìm kiếm và tham gia đấu thầu các dự án thi công xây lắp, đặc biệt chú trọng đến các dự án lớn của Nhà nước và lựa chọn nhà thầu phụ là các công ty, đơn vị thành viên phù hợp;

- Nâng cao năng lực quản lý của cán bộ Tổng công ty, năng lực giám sát công trình và quản lý tốt việc quyết toán chi phí phát sinh cho từng dự án của các đơn vị thầu phụ;

- Thực hiện và duy trì đầy đủ công tác quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9000 và đảm bảo tiến độ thi công phù hợp với từng công trình dựa trên hợp đồng ký kết. Tổng công ty nâng cao chất lượng thi công, hạn chế tối đa sự cố, nâng cao việc quản lý tổ chức công trường, biện pháp thi công;

- Chú trọng vào khả năng nghiên cứu ứng dụng các giải pháp khoa học – công nghệ để nâng cao chất lượng, giảm chi phí xây dựng, hạ giá thành dẫn đến nâng cao hiệu quả kinh tế. Thực hiện việc triển khai các kết quả nghiên cứu khoa học có chất lượng vào thực tiễn của sản xuất tại các công ty, đơn vị thành viên, đồng thời phát triển công tác tư vấn thiết kế nhằm mang lại dịch vụ đồng bộ cho khách hàng;

- Tập trung quản lý chặt chẽ việc thanh quyết toán khối lượng hoàn thành các công trình xây lắp, quản lý công nợ, và đẩy nhanh công tác thu hồi vốn theo quy định hợp đồng xây dựng đã ký kết;

- Xây dựng phương án đầu tư mua sắm thiết bị thi công phù hợp với phương án sản xuất kinh doanh trong các năm tiếp theo nhằm đảm bảo tính cạnh tranh về năng lực thi công với các công ty xây dựng khác và nhu cầu sử dụng máy móc của các công trình.

Lĩnh vực kinh doanh bất động sản, đầu tư dài hạn

- Tập trung rà soát lại các dự án đầu tư bất động sản đang thực hiện để đưa ra phương án đầu tư, kinh doanh cụ thể, khả thi và phù hợp với tình hình kinh tế chung và thị trường bất động sản trong nước để đạt được mục tiêu lợi nhuận đã đề ra;

- Tăng cường công tác nghiên cứu, phân tích diễn biến của thị trường bất động sản để đưa ra quyết định đầu tư, kinh doanh cho các dự án một cách hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Đặc biệt đối với Dự án Khu Ngoại Giao Đoàn, Tổng công ty sẽ xây dựng lộ trình thích hợp cho các công trình nhà ở đã quy hoạch trong những năm tiếp theo dựa trên nhu cầu vốn và nhu cầu nhà ở của thị trường;
- Chủ động tìm kiếm nguồn vốn đầu tư và thị trường đầu ra cho các dự án bất động sản, đặc biệt là Dự án Khu Ngoại Giao Đoàn đang thực hiện từ những năm trước;
- Đẩy nhanh công tác hoàn thiện nghiệm thu các công trình Tổng công ty đã đầu tư, kinh doanh, đồng thời hoàn thiện thủ tục, hồ sơ pháp lý cho các dự án đang và sẽ triển khai, tháo gỡ vướng mắc trong thủ tục đầu tư, xây dựng phương án thu xếp vốn cho các dự án ưu tiên;
- Tổng công ty chủ động cơ cấu lại nguồn vốn, củng cố lại tình hình tài chính và tăng cường, mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng nhằm nâng cao khả năng thu xếp vốn cho các dự án;
- Đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật đang thi công của dự án Khu Ngoại Giao Đoàn và Khu dân cư Phước An – Long Thọ, Tổng công ty lập kế hoạch thi công và đẩy nhanh tiến độ hoàn thành trong ba năm tới
- Đối với mảng kinh doanh cho thuê văn phòng và cung cấp dịch vụ mang lại hiệu quả tốt, Tổng công ty lên phương án mở rộng kinh doanh hoạt động này dựa trên diện tích của các dự án đầu tư bất động sản sẵn có.

Tài chính

- Quản lý việc thực hiện xây dựng, theo dõi kế hoạch tài chính, quản lý chi phí – giá thành gắn liền với tiến độ thi công, nghiệm thu thanh quyết toán, phù hợp với từng hợp đồng trên cơ sở quy trình quản lý chung của Tổng công ty, đảm bảo việc cân đối dòng tiền với từng hợp đồng và tổng thể đối với các hoạt động kinh doanh.
- Chú trọng quản lý công tác thanh quyết toán khối lượng hoàn thành, tích cực thực hiện việc thu hồi công nợ, thực hiện quyết liệt kế hoạch thu chi tài chính từng tháng, quý, năm nhằm đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng và hoàn thiện quy chế tài chính của Tổng công ty, gắn trách nhiệm công tác thu hồi vốn, quản lý công nợ, quản lý chi phí dở dang đối với từng cá nhân theo từng hợp đồng thực hiện.

- Tăng cường mở rộng mối quan hệ với các tổ chức tín dụng nhằm đảm bảo khả năng thu xếp huy động vốn cho sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện nghiêm túc và quản lý chặt chẽ các giải pháp thực hành tiết kiệm đối với toàn công ty nhằm giảm chi phí, giá thành, nâng cao hiệu quả lao động kèm theo các chính sách đãi ngộ lao động hợp lý.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:

Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Thành viên Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bùi Xuân Dũng	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
2	Nguyễn Minh Cương	Thành viên HĐQT, kiêm Phó Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Đỗ Quý	Thành viên HĐQT, kiêm Phó Tổng Giám đốc
4	Nghiêm Sỹ Minh	Thành viên HĐQT
5	Đậu Văn Diện	Thành viên HĐQT

1.1. Ông BÙI XUÂN DŨNG

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 24/02/1972

Nơi sinh: Xã Bồng Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An

CMND số 040072000016

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Tổ 70 phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Số điện thoại công ty: 04 3943 9063

Số điện thoại di động: 0913224431

Địa chỉ email: bxh@hancorp.vn

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
09/1995– 09/1997	Kỹ sư phòng Kỹ thuật thi công – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
10/1997-11/2000	Phó Giám đốc điều hành thi công công trình Nhà máy xi măng Nghi Sơn, Thanh Hóa – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
12/2004-05/2005	Giám đốc điều hành thi công công trình thoát nước Hà Nội giai đoạn I – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội.
06/2005-08/2005	Trưởng phòng Kỹ thuật Thi công – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội.
09/2005-11/2005	Trưởng phòng Kỹ thuật Thi công kiêm Giám đốc BDH tổ hợp nhà thầu thi công Công trình Trung tâm Hội nghị Quốc gia – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội.
12/2005-10/2009	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội kiêm Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP xây dựng số 1 Hà Nội (2007-2009). Từ 2007 kiêm Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Xây dựng Bất động sản Lanmark.
11/2009-07/2013	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội Ủy viên BCH Đảng bộ Tổng công ty; kiêm Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Xây dựng bất động sản Lanmak.
08/2013-06/2014	Quyền Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội Ủy viên BCH Đảng bộ Tổng công ty; kiêm Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Xây dựng bất động sản Lanmak.
07/2014- 01/2015	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội, Ủy viên BCH Đảng bộ Tổng công ty; kiêm Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Xây dựng Bất động sản Lanmak.
15/01/2015 đến	Phó Bí thư Đảng ủy Tổng công ty, Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám

Năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
nay	độc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội; kiêm Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Xây dựng Bất động sản Lanmark.

Các chức vụ công tác hiện nay:

- + Chức vụ tại công ty đại chúng: Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc
- + Chức vụ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Xây dựng Bất động sản Lanmak

Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2014) :

- + Đại diện phần vốn: 37.847.608 cổ phần
- + Cá nhân sở hữu: 101.700 cổ phần

Các cam kết nắm giữ: Không

Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không

Những khoản nợ đối với công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

1.2. Ông NGUYỄN MINH CƯỜNG

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 09/10/1967

Nơi sinh: Hải Thanh, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định

CMND số 011267428

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Nhà 18, dãy A2 tập thể Xí nghiệp điện tử giao thông

Số điện thoại công ty: 04 39431873

Số điện thoại di động: 0903406560

Địa chỉ email: cuongnm@hancorp.vn

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
09/1991-10/1993	Cán bộ kỹ thuật, Công trình trụ sở Tòa án Nhân dân tối cao – Xí nghiệp Xây dựng số 3
11/1993-05/1994	Chuyên viên phòng Quản lý Kỹ thuật – Xí nghiệp xây dựng số 3
06/1994-10/1994	Phụ trách điều hành công trình trụ sở ủy ban Nhà nước và hợp tác đầu tư – Xí nghiệp Xây dựng số 3
10/1994-12/1995	Phó Giám đốc - Xí nghiệp Xây dựng số 4 – Công ty xây dựng số 4
12/1995-04/1996	Quyền Giám đốc – Xí nghiệp Xây dựng số 4 – Công ty Xây dựng số 4
05/1996-02/2006	Giám đốc Xí nghiệp Xây dựng số 4 – Công ty Xây dựng số 4 – Ủy viên ban chấp hành Đảng ủy Công ty Xây dựng số 4
05/2004-02/2006	Phó Giám đốc Công ty Xây dựng số 4, Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy Công ty Xây dựng số 4
03/2006-05/2007	Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4, Phó bí thư Đảng ủy Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4
06/2007-07/2009	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4, Phó bí thư Đảng ủy Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4
08/2009-10/2010	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
10/2010-06/2014	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội. Thường vụ Đảng ủy; Bí thư Đảng ủy cơ quan Tổng công ty XD Hà Nội
07/2014 đến nay	Thành viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty, Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP; Bí thư Đảng ủy Cơ quan Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP.

Các chức vụ công tác hiện nay:

+ Chức vụ tại công ty đại chúng: Thành viên Hội Đồng Quản trị, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty

+ Chức vụ tại tổ chức khác: Không có

Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2014) :

+ Đại diện phần vốn: 25.388.000 cổ phần

+ Cá nhân sở hữu: 50.400 cổ phần

Các cam kết nắm giữ: Không

Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không

Những khoản nợ đối với công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

1.3. Ông NGUYỄN ĐỖ QUÝ

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 14/12/1975

Nơi sinh: Phường Đông Lương, Thành phố Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị

CMND số 013110120 cấp ngày 21/05/2013 tại Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12A03, Tầng 14, Chung cư 137, Nguyễn Ngọc Vũ, Yên Hòa, Cầu Giấy, TP Hà Nội

Số điện thoại công ty: 04 3943 9063

Số điện thoại di động: 0903211269

Địa chỉ email: quynd@hancorp.vn

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kỹ thuật xây dựng Dân dụng và Công nghiệp, Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
07/1998-06/2002	Cán bộ thiết kế cầu tại Xí nghiệp Thiết kế, Công ty Tư vấn đầu tư và Thiết kế xây dựng thuộc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
07/2002-09/2004	Chi ủy viên, Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp Thiết kế, Công ty Tư vấn đầu tư và Thiết kế xây dựng thuộc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
10/2004-11/2004	Chi ủy viên, Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp Thiết kế, Công ty Tư vấn đầu tư và Thiết kế xây dựng thuộc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
12/2004-12/2008	Chi ủy viên, UV Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp Thiết kế, Công ty Tư vấn đầu tư và Thiết kế xây dựng thuộc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
01/2009-05/2010	Chi ủy viên, UV Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Công ty Tư vấn đầu tư và Thiết kế xây dựng thuộc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
06/2010-09/2013	UV BCH Đảng bộ TCT, Phó BT Chi bộ, UV HĐQT, Giám đốc CTCP Tư vấn Thiết kế Xây dựng Kinh doanh nhà – TCT Xây dựng Hà Nội
10/2013-07/2014	UV BCH Đảng bộ TCT, BT Chi bộ, UV HĐQT, Giám đốc CTCP Tư vấn Thiết kế Xây dựng Kinh doanh nhà – TCT Xây dựng Hà Nội
08/2014-12/2014	Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Xây dựng Hà Nội , UV BCH Đảng bộ TCT, BT Chi bộ, UV HĐQT, Giám đốc CTCP tư vấn Thiết kế Xây dựng Kinh doanh nhà – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
01/2015-01/2015	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội , UV BCH Đảng bộ TCT, BT Chi bộ, thành viên HĐQT, Giám đốc CTCP tư vấn Thiết kế Xây dựng Kinh doanh nhà – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
02/2015- nay	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội , UV BCH Đảng bộ TCT, thành viên HĐQT

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
	CTCP Tư vấn Thiết kế Xây dựng Kinh doanh nhà.

Các chức vụ công tác hiện nay:

- + Chức vụ tại công ty đại chúng: Thành viên Hội Đồng Quản trị, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty
- + Chức vụ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT CTCP Tư vấn Thiết kế Xây dựng Kinh doanh nhà

Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2014) :

- + Đại diện phần vốn: 25.388.000 cổ phần
- + Cá nhân sở hữu: 30.000 cổ phần

Các cam kết nắm giữ: Không

Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không

Những khoản nợ đối với công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

1.4. Họ và tên: NGHIÊM SỸ MINH

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 08/03/1958

Nơi sinh: Xã Đức Yên, Huyện Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh

CMND số 011267428

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Lô 4D nhà số 1, khu đô thị mới Trung Yên, Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Số điện thoại công ty: 04 39431873

Số điện thoại di động: 094 554 0068

Địa chỉ email: minhns@hancorp.vn

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Kinh tế, Cử nhân tài chính kế toán

Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
12/1981-06/1982	Cán bộ Công ty xăng dầu – Tổng cục hàng không Việt Nam
07/1982-12/1986	Cán bộ Viên Kinh tế xây dựng cơ bản – thuộc Ủy ban Xây dựng cơ bản Nhà nước
01/1987-04/1992	Trưởng phòng Kinh tế thị trường – Xí nghiệp Xây dựng số 3 – Công Ty xây dựng số 4
05/1992-10/1993	Trưởng phòng Kinh tế thị trường – Công Ty xây dựng số 4 – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
11/1993-12/1996	Phó Giám đốc Công Ty xây dựng số 4 – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
01/1997-06/1999	Giám đốc Công ty Đầu tư và Phát triển xây dựng – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
07/1999-10/2000	Giám đốc Công Ty xây dựng số 1 – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
11/2000-10/2003	Bí thư Đảng ủy – Giám đốc Công Ty xây dựng số 1 – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
11/2003-01/2004	Ủy viên thường vụ Đảng ủy TCT, Bí thư Đảng ủy – Giám đốc Công Ty xây dựng số 1 Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
02/2004-09/2004	Ủy viên thường vụ - Đảng ủy TCT, Bí thư Đảng ủy – Phó tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
10/2004-01/2005	Ủy viên thường vụ Đảng ủy TCT, Bí thư Đảng ủy – Quyền tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
02/2005-10/2012	Bí thư Đảng ủy – Thành viên Hội đồng Thành viên TCT, Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
11/2012-07/2013	Bí thư Đảng ủy – Quyền Chủ tịch Hội đồng Thành viên TCT, Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
08/2013-06/2014	Bí thư Đảng ủy – Quyền Chủ tịch Hội đồng Thành viên Tổng công ty Xây dựng Hà Nội

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
07/2014- nay	Bí thư Đảng ủy – Thành viên Hội đồng Quản trị Tổng công ty Xây dựng Hà Nội

Các chức vụ công tác hiện nay:

- + Chức vụ tại công ty đại chúng: Thành viên Hội đồng Quản trị
- + Chức vụ tại tổ chức khác: Phó chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Quốc tế VIGIBA; Chủ tịch Hội đồng quản trị các công ty: Công ty Cổ phần đầu tư Đèo Cả, Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Phú Mỹ, Công ty Cổ phần Phát triển Đầu tư Bắc Hà Nội.

Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2014) :

- + Đại diện phần vốn: 25.388.000 cổ phần
- + Cá nhân sở hữu: 203.100 cổ phần

Các cam kết nắm giữ: Không

Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không

Những khoản nợ đối với công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

1.5. Ông ĐẬU VĂN DIỆN

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 05/10/1968

Nơi sinh: Quỳnh Hồng- Quỳnh Lưu - Nghệ An

CMND số 012006184 cấp ngày 21/10/2010 tại Hà nội

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 85A, Ngõ 189, tổ 27, Đường Nguyễn Ngọc Vũ, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Số điện thoại công ty: 04 35580775

Số điện thoại di động: 091 736 8368

Địa chỉ email: diendv@hancorp.vn

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
09/1991-10/1996	Làm kỹ thuật viên tại viện nghiên cứu thiết kế và chế tạo máy nông nghiệp
10/1996-01/1999	Làm kỹ thuật và chủ nhiệm một số công trình tại công ty thi công cơ giới xây lắp
01/1996-12/1999	Đội phó đội nền móng công ty Thi công cơ giới xây lắp
12/1999-01/2005	Phó GD Công ty Thi công cơ giới xây lắp
01/2005-11/2006	Chủ tịch HĐQT, TGD Công ty Thi công cơ giới xây lắp
01/2007-06/2014	Thường vụ Đảng ủy TCT, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT, TGD Công ty Thi công cơ giới xây lắp
07/2014 - nay	Thành viên HĐQT Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP, Thường vụ Đảng ủy TCT, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT, TGD công ty Thi công cơ giới xây lắp

Các chức vụ công tác hiện nay:

- + Chức vụ tại công ty đại chúng: Thành viên Hội đồng Quản trị Tổng công ty
- + Chức vụ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc CTCP thi công cơ giới xây lắp

Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2014) :

- + Đại diện phần vốn: 25.388.000 cổ phần
- + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần

Các cam kết nắm giữ: Không

Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không

Những khoản nợ đối với công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

2. Thành viên Ban Giám đốc/ Ban Tổng Giám đốc

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bùi Xuân Dũng	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
2	Nguyễn Minh Cường	Thành viên HĐQT, kiêm Phó Tổng Giám đốc
3	Dương Ngọc Quang	Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng
4	Đào Xuân Hồng	Phó Tổng Giám đốc
5	Mai Trung Huân	Phó Tổng Giám đốc
6	Nguyễn Đỗ Quý	Phó Tổng Giám đốc

2.1. Ông BÙI XUÂN DŨNG

Thông tin đã liệt kê tại mục Thành viên Hội đồng quản trị

2.2. Ông NGUYỄN MINH CƯỜNG

Thông tin đã liệt kê tại mục Thành viên Hội đồng quản trị

2.3. Ông DƯƠNG NGỌC QUANG

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 22/12/1973

Nơi sinh: Xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, Thành Phố Hà Nội

CMND số 012997201 cấp ngày 13/08/2007 tại CA TP Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Phòng 1001 A5 Làng Quốc tế Thăng Long, phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội

Số điện thoại công ty: 04 3943 9063

Số điện thoại di động: 091 323 8984

Địa chỉ email: DNQ@hancorp.vn

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kinh tế, Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
------------	-----------------------------------

08/1994-10/2000	Kế toán tổng hợp phòng tài chính kế toán TCT, Phó bí thư chi đoàn TCT
10/2000-03/2004	Kế toán trưởng công ty cơ khí và xây lắp -Tổng công ty phó bí thư chi bộ 2 đảng bộ công ty cơ khí và xây lắp
03/2004-02/2011	Phó kế toán trưởng Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
03/2011-12/2014	Kế toán trưởng Tổng công ty Xây dựng Hà Nội, ủy viên ban chấp hành đảng bộ TCT, Ủy viên Ban chấp hành đảng bộ cơ quan TCT
01/2015 - Nay	Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Tổng công ty Xây dựng Hà Nội, Ủy viên ban chấp hành đảng bộ TCT, Ủy viên Ban chấp hành đảng bộ cơ quan TCT

Các chức vụ công tác hiện nay:

- + Chức vụ tại công ty đại chúng: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty
- + Chức vụ tại tổ chức khác: Phó chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Quốc tế Hồ Tây, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Mỹ Đức.
- + Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2014) :
- + Đại diện phần vốn: 0 cổ phần
- + Cá nhân sở hữu: 51.900 cổ phần

Các cam kết nắm giữ: Không

Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không

Những khoản nợ đối với công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

2.4. Ông ĐÀO XUÂN HỒNG

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 19/04/1963

Nơi sinh: Quảng Ninh

CMND số 011123109

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: 11 Hàng Tre, Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Số điện thoại công ty: 043 944 8992

Số điện thoại di động: 091 320 2033

Địa chỉ email: hongdx@hancorp.vn

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản trị kinh doanh, Kỹ sư xây dựng, Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
11/1986-12/1991	Cán bộ kỹ thuật – Công ty thiết bị phụ tùng – bộ vật tư cũ
01/1992-12/1994	Cán bộ kỹ thuật, đội trưởng công trình - Công ty vật tư và dịch vụ kỹ thuật – Bộ vật tư cũ
01/1995-06/1995	Cán bộ dự án Công ty liên doanh CIP (Cộng hòa Pháp)
07/1995-01/1996	Cán bộ Ban chủ nhiệm công trình – Công ty xây dựng số 1
02/1996-05/1997	Phó chủ nhiệm công trình – Công ty xây dựng số 1
06/1997-03/2003	Giám đốc Xí nghiệp xây dựng 102 – Công ty xây dựng số 1
03/2003-03/2005	Phó Giám đốc Công ty xây dựng số 1
04/2005-12/2005	Phó Giám đốc Công ty bê tông Xây dựng Hà Nội
01/2006-10/2009	Ủy viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty bê tông Xây dựng Hà Nội
11/2009-07/2013	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội , Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ TCT
08/2013 - Nay	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội , Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ TCT

Các chức vụ công tác hiện nay:

+ Chức vụ tại công ty đại chúng: Phó Tổng giám đốc

- + Chức vụ tại tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hancorp 2.

Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2014) :

- + Đại diện phần vốn: 0 cổ phần
- + Cá nhân sở hữu: 40.400 cổ phần

Các cam kết nắm giữ: Không

Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không

Những khoản nợ đối với công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

2.5. Ông MAI TRUNG HUẤN

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 23/07/1959

Nơi sinh: Yên Khang, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

CMND số 011788519

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: 75/58 Đào Tấn, Ba Đình, Thành phố Hà Nội

Số điện thoại công ty: 043 944 8992

Số điện thoại di động: 090 340 6787

Địa chỉ email: huanmt@hancorp.vn

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
01/1983-01/1985	Cán bộ kỹ thuật – Xí nghiệp xây dựng số 101 – Công ty Xây dựng số 1
02/1985-08/1994	Đội trưởng chủ nhiệm công trình – Xí nghiệp xây dựng số 106 sau là công ty Xây dựng Tây Hồ

09/1994-06/1996	Phó Giám đốc Công ty Xây dựng Tây Hồ - ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy Công ty Xây dựng Tây Hồ
07/1996-08/1996	Biệt phái làm Phó Giám đốc Ban điều hành của TCT tại Công trình khách sạn Quốc tế Hồ Tây – số 3 Phó Đức Chính – Hà Nội
08/1996-10/1996	Giám đốc Ban điều hành của TCT tại Công trình khách sạn Quốc tế Hồ Tây – số 3 Phó Đức Chính – Hà Nội
11/1996-02/2002	Phó Giám đốc Công ty Xây dựng Phát triển nhà và xây dựng Tây Hồ - Phó bí thư Đảng ủy Công ty (từ 1998 đến 2002 kiêm Giám đốc Xí nghiệp xây dựng số 4
03/2002-10/2003	Giám đốc Ban điều hành công trình phòng họp Ban Chấp hành Trung ương Đảng số 10 Nguyễn Cảnh Chân (công trình A1) – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
11/2003	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
2004-2005	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội, kiêm Giám đốc Ban điều hành tổ hợp nhà thầu Trung tâm hội nghị Quốc gia
2006-2009	Phó Tổng Giám đốc TCT, kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Xi măng Mỹ Đức
2009-04/2014	Phó Tổng Giám đốc TCT, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Xây dựng Hà Nội, kiêm Tổng Giám đốc công ty cổ phần xi măng Mỹ Đức
05/2014 đến nay	Phó tổng Giám đốc TCT, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Xây dựng Hà Nội

Các chức vụ công tác hiện nay:

- + Chức vụ tại công ty đại chúng: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty
- + Chức vụ tại tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị các công ty: Công ty Cổ phần Xi măng Mỹ Đức, Công ty cổ phần thủy điện Hùng Lợi Tuyên Quang, Công ty cổ phần Sahabak.

Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2014) :

- + Đại diện phần vốn: 0 cổ phần
- + Cá nhân sở hữu: 33.000 cổ phần

Các cam kết nắm giữ: Không

Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không

Những khoản nợ đối với công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

3. Thành viên Ban Kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đình Công Thụy	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Dương Mạnh Hùng	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Võ Thị Thu Hương	Thành viên Ban Kiểm soát

3.1. Ông ĐÌNH CÔNG THUY

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 14/05/1966

Nơi sinh: Thụy Hồng, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình

CMND số 012654083 cấp ngày 19/04/2009 tại Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: A602-M3-M4 91 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Thành Phố Hà Nội

Số điện thoại công ty: 04 3943 9063

Số điện thoại di động: 090 340 4859

Địa chỉ email: thuydc@hancorp.vn

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
------------	-----------------------------------

03/1988-08/1989	Kế toán viên Công ty XD số 4 – Bộ Xây dựng
01/1993-02/1996	Phó phòng kế toán – Công ty XD số 4 – BXD
03/1996-02/2002	Phó kế toán trưởng – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
03/2002-05/2007	Ủy viên HĐQT Trưởng ban kiểm soát Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
06/2007-02/2010	Trợ lý HĐQT – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
03/2010-05/2012	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
06/2012-01/2014	Tổng Giám đốc CTCP Đầu tư và XD số 4
01/2014-07/2014	Phó Tổng Giám đốc CTCP Đầu tư Đèo Cả
08/2014 – nay	Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty Xây dựng Hà Nội - CTCP

Các chức vụ công tác hiện nay:

- + Chức vụ tại công ty đại chúng: Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty xây dựng Hà Nội - CTCP
- + Chức vụ tại tổ chức khác: Không

Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2014) :

- + Đại diện phần vốn: Không
- + Cá nhân sở hữu: 4.100 cổ phần

Các cam kết nắm giữ: Không

Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không

Những khoản nợ đối với công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

3.2. Ông DƯƠNG MẠNH HÙNG

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 04/03/1972

Nơi sinh: Xã Xuân Vinh, Huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

CMND số 012053679 cấp ngày 29/07/2005 tại Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 15, phố Nhà Hòa, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Số điện thoại công ty: 043 9454085

Số điện thoại di động: 090 480 7227

Địa chỉ email: hungdm@hancorp.vn

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Luật, Cử nhân luật

Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
06/1996-03/2011	Chuyên viên pháp lý – Tổng cục thi hành án dân sự - Bộ tư pháp
04/2011-04/2013	Chuyên viên Phòng Pháp chế tổng hợp Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
05/2013-07/2014	Chuyên viên chính phòng Pháp chế tổng hợp Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
08/2014 – nay	Thành viên Ban kiểm soát, Trưởng Ban thư kí Tổng công ty Xây dựng Hà Nội

Các chức vụ công tác hiện nay:

+ Chức vụ tại công ty đại chúng: Thành viên Ban kiểm soát, Trưởng Ban thư ký Tổng công ty xây dựng Hà Nội - CTCP

+ Chức vụ tại tổ chức khác: Không

Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2014) :

+ Đại diện phần vốn: 0 cổ phần

+ Cá nhân sở hữu: 3.700 cổ phần

Các cam kết nắm giữ: Không

Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không

Những khoản nợ đối với công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

3.3. Bà VÕ THỊ THU HƯƠNG

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 01/12/1967

Nơi sinh: Xã Thanh Liên, Huyện Thanh Chương, Tỉnh Nghệ An

CMND số 012711079

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Nhà số 5, ngõ 299, đường Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Số điện thoại công ty: 04 3943 9063

Số điện thoại di động: 091 303 9186

Địa chỉ email: Không có

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
08/1988-01/1990	Nhân viên kế toán Phòng Tài chính kế toán Nhà máy Bê tông đúc sẵn Chèm
02/1990-06/1998	Nhân viên Kế toán Xí nghiệp XD số 1 Công ty Bê tông xây dựng Hà Nội
07/1998-12/2004	Phụ trách Tài chính kế toán Xí nghiệp BTTP, Công ty Bê tông Xây dựng Hà Nội
01/2005-09/2005	Phó phòng Tổng hợp, Công ty Bê tông XD Hà Nội
10/2005-12/2005	Phó phòng tài chính kế toán, Công ty Bê tông XD Hà Nội
01/2006-05/2011	Kế toán trưởng, Công ty Bê tông XD Hà Nội
06/2011-03/2012	Phó Tổng Giám đốc, Công ty Bê tông XD Hà Nội
04/2012-07/2014	Giám đốc, Bí thư Chi bộ Xí nghiệp dịch vụ đô thị và nhà ở - Chi nhánh Tổng công ty Xây dựng Hà Nội

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
08/2014 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát TCT, Giám đốc, Bí thư Chi bộ Xí nghiệp dịch vụ đô thị và nhà ở - Chi nhánh Tổng công ty Xây dựng Hà Nội

Các chức vụ công tác hiện nay:

- + Chức vụ tại công ty đại chúng: Thành viên Ban kiểm soát
- + Chức vụ tại tổ chức khác: Không

Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2014) :

- + Đại diện phân vốn: 0 cổ phần
- + Cá nhân sở hữu: 10.100 cổ phần

Các cam kết nắm giữ: Không

Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không

Những khoản nợ đối với công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

4. Kế toán trưởng:

Ông Dương Ngọc Quang

Thông tin đã được liệt kê tại mục thành viên Ban Giám đốc.

5. Kế hoạch tăng cường quản trị

Tổng công ty đã và đã ban hành các quy chế củng cố và tăng cường quản trị tại Tổng công ty như Quy chế quản lý tài chính. Ngoài ra, Tổng công ty cũng sẽ tiếp tục thực hiện việc cơ cấu tổ chức và ban hành các quy chế khác để tuân thủ quản trị công ty đại chúng theo quy định của pháp luật.

Bên cạnh đó, Tổng công ty đang thực hiện việc chuyển đổi một số đơn vị trực thuộc thành Công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc công ty cổ phần để thuận lợi hơn trong việc quản trị hoạt động tại các đơn vị này.

PHỤ LỤC

1. Điều lệ công ty
2. Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất kiểm toán năm 2013
3. Báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu 31/12/2014
4. Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2015

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG HÀ NỘI – CTCP

TỔNG GIÁM ĐỐC



BUI XUÂN DŨNG